

Đàn - bà

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 4.14926

MỖI SỐ 0\$08

THƯ TỜ NGÂN-PHIẾU
XIN GỬI VỀ:

La Directrice du
Tuần-báo ĐÀN-BÀ
76, WIÉLÉ, HANOI

BA THÁNG..... 1\$00

SÁU THÁNG... 2,00

MỘT NĂM..... 4,00

CHÍNH-PHỦ GẤP ĐÔI

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU—NĂM THỨ NHẤT—SỐ 33—10 NOVEMBRE 1939

MỘT CUỘC PHÂN TÍCH

TÂM HỒN PHỤ - NỮ⁽¹⁾

Của bà Lambroso y-khoa và văn-khoa tân-sĩ

Cái chìa khóa của tâm-hồn phụ nữ

Trong bài trước ta đã nói rằng: cái chìa khóa của tâm-hồn phụ-nữ là lòng vị-tha. Ta phải hiểu chữ vị-tha đây theo nghĩa sau này: Đàn-bà chúng ta lấy người khác làm chung tâm điểm của các điều vui, các nguyện-vọng của mình: người khác ấy là một người ta yêu và yêu ta, hoặc chồng, con, hoặc cha mẹ, bạn-bè v. v.

Người đàn-bà vui cái vui, buồn cái buồn của những kẻ sống quanh mình; có sáng tác được sự gì cũng do sự khuyến-khích, do lòng yêu-đương của những người ấy. Lúc nào cũng phải nghĩ đến một kẻ thân-yêu mà kẻ thân-yêu ấy lúc nào cũng nghĩ đến mình, thì người đàn-bà mới sống được, mới hành-động được. Vì lòng vị-tha, các bà mẹ góa, các chị cả trong những gia-đình sớm mồ côi cha mẹ, mới hết sức hi-sinh cho con, em không biết tiếc công, tiếc sức.

Đàn ông thì trái hẳn: họ chỉ là người vị kỷ nghĩa là họ tự lấy họ làm trung-tâm-điểm cho đời họ. Họ có thể sống một mình được, họ có thể không cần đến đời những kẻ sống quanh mình họ. Họ không cần chăm nom đến những người ấy. Mà những người vì dù có hững-hờ đối với họ họ cũng không hề cảm-động. Đàn ông thích sự ăn ngon, mặc tốt, giàu sang, quyền-quí, ưa những sự tìm-tò, khảo-cứu về tri-khôn. Đàn ông có thể tự tạo lấy đời

minh không cần sự khen chê của người khác.

Ta hãy xem con trẻ khi còn nhỏ. Đưa con gái thích búp-bê để chăm nom, âu-yếm như một bà mẹ săn-sóc con cái. Nó có học-hành chăm-chỉ là để làm vui lòng cha mẹ hay cô giáo nó. Đưa con gái thích chơi súng, đá bóng, đánh vòng, nó muốn làm ông võ-tướng. Nó muốn chơi với bạn để thử sức nó và nếu có giúp cha mẹ được việc gì là đã vợi đời quá, nếu không phải vì sợ đòn, sợ phạt.

Lại xem đến các cụ già. Cụ ông, cả ngày nằm xem sách, ngâm thơ, hay họp năm ba người bạn đánh bài. Cụ bà trái lại, tấm thân tàn vẫn cố sức để trông-nom cửa nhà, con cháu. Tuổi già đáng lẽ là tuổi nghỉ-ngơi, cụ bà lại càng thức khuya, dậy sớm, làm việc cho con cháu, cụ lại tự tạo lên nhiều mối lo phiền.

Đối với người đàn-bà, thời kỳ sung-sướng, và đầy-đủ nhất là thời kỳ lòng vị-tha được mãn-nguyên: ấy là lúc tất cả sức-lực, tâm-thần dùng vào việc chăm nom cửa nhà, con cái: ấy là lúc mình là mẹ, là cô giáo của con mình, lúc mình yêu nó và nó cũng yêu mình.

Một cô gái già, không có con, có cháu, không gia-đình, mà lại không phải là một cô-giáo để tận tâm với học-trò, không phải làm phước để hi-sinh cho kẻ bần cùng, cô gái già ấy sẽ còm cọi hình sắc đi, tinh-nết sẽ thành ra cau có, gắt-gỏng ngay.

Những thầy bói, thầy tướng là kẻ hiểu tâm-lý loài người hơn ai hết — Một cô hay một bà đến đặt quẻ ư? — « Cô có yêu một người, cuộc tình-duyên ấy là căn-nguyên của nhiều nỗi buồn-rầu, vơ-vẩn; nhưng cô hãy yên tâm: lòng yêu ấy sẽ được người chia sẻ. Đường nhân-duyên rồi sẽ mỹ-mãn; cô sẽ lấy được người chồng vừa ý... »

Nếu có người đàn ông xem, ông thầy lại bảo: « Ông đã lặn lội lắm mà chưa gặp vận may đâu — Nhưng nét mặt hỉ sắc thể kia là vận may sắp đến rồi đấy. Ông sẽ công thành danh toại. »

Nguyên-nhân lòng vị tha của phụ-nữ

Lòng vị-tha đây, cũng như lòng vị-kỷ kia, không phải là một nét tốt hay thói xấu mà là hai thiên-năng của nguyên mỗi giống, giới sinh ra do hai nguyên tắc khác nhau mà thôi.

Nguyên-nhân lòng vị-tha ấy là sự « gây ra và giữ giống nòi » Sinh con ra đời, giẫy giổ cho con cái khôn lớn: Công việc ấy, không có sự hi-sinh và lòng vị-tha của người mẹ thì làm sao nổi.

Vả lại, đàn ông hay đàn bà, già hay trẻ cũng vậy, sống ở đời là để làm đạt cái mục-đích của đời mình. Mà cái đích của đời là gì? Là để lại trên đời bất diệt này một di-tích gì của cái thân hình mong manh như cát bụi này.

Muốn đến cái đích đó có hai đường. Một là tình, hai là hiểu danh. Tình làm cho phụ-nữ ta tạo ra một đứa hài-nhi nó nối dài đời ta ra trong thời-gian và không-gian — Hiểu danh làm cho đàn ông dùng trí mình-mẫn của

(Xem tiếp trang 10)

(1) Cõi số báo 32 xuất-bản ngày 27-10-39

ĐỜI XUÂN THẮM CỦA

CÔ GÁI THỎ

Nói về đàn bà Thỏ, trên phụ-trương phụ-nữ tờ báo hàng ngày, đã có lần tôi ca-tụng thời xuân trẻ của chị em. Vả ai đã biết qua phong-tục Thỏ, Mán ở thượng-du Bắc-kỳ cũng đều phải công-nhận đời son trẻ, xuân tơ của bạn nữ-lưu ở đây là tươi sáng, tự-do vui-vẻ hơn hết.

Các cô là bông hoa thơm tự-do thỏa-mãn đưa đầy đùa với sương sớm.

Các cô là những con chim ngàn vui-vẻ rộn với ánh nắng xuân êm dịu. Đời con gái của các cô rất thanh-nhân, ngây-thơ vô tư-lự.

Tốt số, các cô sinh vào con phú-gia thì đời các cô từ khi măng sữa cho đến lúc lấy chồng có con là một bài thơ rất êm-ái du-dương. Các cô chỉ ngồi chỉ đàn quai túi hay khâu vá quần áo và tiếp những bạn giai có lòng mến sắc đẹp, yêu tình nết đến lân-la trò truyện. Nếu đã có người yêu mà chủ-ý định xé duyên kết ngãi thì các cô cố công giở hết tài-hoàng ngồi thêu vào bức khăn lụa bài thơ nôm chữ thỏ. Bài thơ ngây-thơ chất phác tả rõ niềm ân-ái nhớ mong của một cô gái xuân tơ đã yêu đắm-đuối. Bài thơ bắt hủ từ nghìn xưa truyền lại. Bức khăn lụa ấy một khi đã

(Xem tiếp trang 9)

MỘT MÓN QUÀ TẶNG ĐỘC-GIẢ

Gần đến cuối năm, Đán-Bà muốn hiến các độc-giả yêu quý một món quà, vì vậy Đán-Bà đã cho in rất nhiều lịch, có đủ ngày tây, ngày ta, ngày xấu tốt, ngày vía, theo như cuốn lịch 60 năm của Tàu mà Đán-Bà đã khổ công tìm kiếm mới thấy. Cái cuốn lịch ấy in ở trang 16 tờ báo này. Đó chỉ là hình thu lại, chứ tấm lịch Đán-Bà định tặng các bạn lớn hơn nhiều, in 4 màu thật đẹp. Khổ nó 30cmX40 cm in bằng giấy surglacé gián trên bìa thật cứng. Nói tóm lại là một cuốn lịch rất đẹp, từ xưa chưa từng thấy. Vậy bất cứ với độc giả nào mua một hạn mới 1 năm. Đán-Bà xin gửi tặng một cuốn lịch ấy, cước phí Đán-Bà chịu cả. Độc giả bỏ ra 4.00 ấy là tỏ cảm tình với Đán-Bà, một tờ báo duy nhất của phụ-nữ Việt-nam, đã khổ g sút trang—trong khi hết thầy các báo ở Đông-dương sút trang, đã không tăng tiền khi tiền in tăng lên gấp đôi và tiền giấy tăng lên gấp ba. Hỡi các độc giả thân yêu, độc giả còn đợi gì mà không giúp tờ báo yêu quý của mình

T. B. B. Đ.

Hạn này tới hết Novembre thôi, vì sợ không đủ lịch tặng.

CỦA KHÁCH SÔNG HƯƠNG

Trong đồng mộ

Bạn biết không? muôn người trên quả đất
Cứ đua nhau đeo đuổi mộng ngông cuồng,
Vạn nghìn đời tìm tới bến yêu-đương,
Đề chia rẽ bởi trăm tình cay-đau.

Nào biết đâu trong cánh đồng yên-lặng,
Chôn hồn ma còn hận ngấm trần gian,
Nhưng muốn quên tất cả về điều-tàn
Trên cuộc thế mịt-mù mà rộn-rã.

Trong đáy mồ muôn ma tuy câm tiếng,
Nhưng âm-thầm ôm hận suốt ngàn thu,
Nên lãng quên, đưa cánh đạo ngao-du
Trong mây nước đắm-say trời, vũ-trụ.

Này muôn ma! lòng tôi đây ủ-rũ,
Như sầu ai, như nhớ tiếc điều chi.
Đường trần-gian lận-lội một mình đi,
Tôi kiếm nghĩa của đời trong tiếng gió.

Nơi mồ thiêng, trong cánh đồng đầy
đỏ,
Nơi lùm cây xào-xạc gió heo may,
Lời thơ tôi buồn-não hay mê-say,
Tôi đã gửi để mong cầu thứ lỗi.

Tôi đi đây, trên đường trần mờ tối,
Đàn trong tôi gảy điệu biệt-ly sầu,
Nhưng loài người ngộ đó tiếng ca-lầu,
Không phân biệt vì lòng không xúc-cảm.

Nơi trú tạm: cõi trần, tôi không dám
Không đạp lên trên nệm lá vàng khô,
Khi hồn ma lên tiếng để reo to:
Đó Thi-sĩ, bạn hiền trên trần-thế.

Hay những lúc mắt mờ sau ngấn-lệ,
Mộng trong đêm u-tối bóng ma mờ,
Tôi điên cuồng ghi hết vạn dòng thơ,
Của những tiếng mơ-hồ theo gió lại.

Vì phải chăng mắt tôi là mãi mãi
Được hào quang soi rõ bóng đêm mù,
Và hồn tôi là thế giới chân-tu,
Là gương sáng lặng đời khi ưu khổ.

Vậy từ đây rủi bị đời cám dỗ,
Bạn ra đi nghe dội tiếng căm hờn:
« Ở trần-gian, bội nghĩa có ai hơn,
Loài ngu-dại: chính người chưa thi-sĩ.

Huế le 9 mars 1938.

Em LINH (Huế)

Tình tôi

Bức thư bằng thơ gửi bạn X...
Thôi bạn ạ! tình đời cay-độc quá!
Chớ ra đi theo dõi mộng ngông-cuồng.
Trên trần-gian ai chả khát yêu-đương,
Thèm nốc cạn cùng người ly rượu «thánh».

Trong cây xuân nhựa tơ đương còn
mạnh,
Khi vườn trần có vắng tiếng chim ca,
Ôi nhớ nhang, nào thuở tự lòng ta
Chỉ quả-quyết cũng buông màn che kín;

(Xem tiếp trang 14)



Trong rạp Ciné, vì hàng ghế ngoài đã chật, phía trong còn trống nhiều ghế. Tôi vào sau, bờ ngõ tìm chỗ ngồi, đáng lẽ thấy vậy ông nên đứng giẫy tránh cho tôi bước vào hàng ghế trống ấy, rồi ông hãy ngồi lại có được không? Đây ông đã ngồi ỳ mạng ra đấy, cho đến lúc tôi lễ phép: « ông làm ơn tránh cho tôi bước vào trong một tí.» Ông mới chịu co chân vào rồi gạt chân ra ngay cổ tâm làm cho tôi vấp té. Thật ông không biết thẹn với bao nhiêu cặp mắt đang nhìn ông mà mắng thầm: « người vô học! ». Riêng tôi, nếu tôi không giữ lịch sự đối với tôi và lễ phép với mọi người trong rạp ciné, tôi sẽ không ngần ngại gì mà chẳng đạp cho què chân cái con người thiếu xã-giao và không có tư cách như ông! Tuy ông diện bộ âu-phục ra vẻ sang trọng đấy.

TRINH-NỮ

Khi người ta làm việc gì, xin ông (hay bà) hãy xét rõ mục-đích chính hay tà đã, chứ đừng thấy trái ý mình đã công kích người ta một cách vô lý; như vậy không phải là người.

Thấy người ta công kích công việc của một người nào, mình chưa biết gì cả, đã vội ủa vào để công kích người đó. Thưa ông (hay bà) làm trò khỉ ấy khó xem lắm.

Xin ông (hay bà) hãy nên trọng danh dự chứ, nói xấu người ta trong khi vắng mặt có hay gì, để không khỏi người ta liệng ngay ông (hay bà) vào hạng mũi chuột mắt dơi đó.

Ông (hay bà) nên nóng tính vừa vừa với chứ, ở chỗ anh em (hay chị em) một việc không ra gì đã vội làm rầm rĩ lên như thế, người ta biết được chắc người ta sẽ bảo ông (hay bà) là hạng người không có tâm hồn hẳn.....

Người có tính xấu mà biết sửa đổi lại thời ai cũng khen. Sao ông (hay bà) sợ người ta chê nhiều mà cứ để tính xấu ấy mãi?

Không nên vì sự ghen ghét, hay hiềm thù, mà bác những thuyết chính của người ta.

ĐỒNG-THANH

Em mới 15 tuổi, còn đương đi học chưa biết ái-tình là gì và cũng chưa bao giờ nghĩ đến. Nay có người tới hỏi em, cha mẹ em thuận, người ta xin cưới ngay. Em không yêu mà cũng không ghét người đó. Người ta cũng còn đi học, năm nay 19 tuổi. Em phân vân quá, không biết nghĩ sao, vậy nhờ các bà chị trong tòa báo giải-quyết giúp em câu chuyện đó. Nhất là cha mẹ em cứ lấy câu « nữ thập tam, nam thập lục » ra nói làm em khó chịu lắm.

KHANH (học sinh)

TRẢ-LỜI. — Tuổi cô em chưa biết tình-ái và cũng chưa nên biết là phải lắm. Câu « nữ thập tam, nam thập lục » là một câu cổ lắm rồi, bây giờ không có giá trị gì nữa. Những người nào bảo con gái 13 tuổi, con trai 16 tuổi có thể thành gia-thất là bậy. Đừng riêng về vấn đề sinh lý, tuổi đó chưa đủ điều kiện để gây nên nòi giống tốt. Những đứa con của cặp vợ chồng trẻ tuổi ấy, một là éo uột, hai là chết non. Thận hoặc có đứa trẻ mạnh là sự rất hiếm có.

Bàn về ái-tình thì khi chưa biết yêu mà đã vội yêu thì không nên lắm. Thiếu gì những việc ly dị đã xảy ra trong đám trẻ 15, 16 sớm vội lập gia đình hấy.

Đó là chúng tôi nói sơ qua cho cô em hiểu. Việc hôn nhân này cô em nên cương quyết hoãn lại, để đến khi 20 tuổi, hay ngoài 20 thì hơn.

Đ.B.

Cô Marie K. X. T. Cô coi câu trả lời ở số báo sau.

TRUONG VU-KHUE

Do chánh - phủ cho phép mở từ năm 1939 chuyên dạy

TOC KY (Steno) *

KE TOAN (Comptabilité)

DANH MAY CHU (Dactyle)

Hôm nào vào học cũng được ở xa học bằng cách gửi thư

kiêm

duêyt

bo

Pharmacie J.-MUS

MỘT HIỆU THUỐC TÂY LỚN
NHƯT Ở SAIGON. THUỐC
MỚI, GIÁ HẠ, TIẾP ĐAI CÁC
THÂN CHỦ VIỆT-NAM RẤT
CHU ĐÁO XIN MỜI QUÝ BÀ
TỚI THĂM MỘT LẦN SẼ BIẾT

SAIGON — Rue Catinat — SAIGON



Hỏi tạo-hóa

Tặng Huyền-Linh

Bảo ta rõ: cuộc đời là chi vậy?
Sự sống rồi dẫn đến chốn nào đây?
Có nghĩa gì không cái chuỗi đêm ngày
Mà kiên-nhẫn đầy thân trong cực khổ,
Mà chịu đựng khinh khi cùng vất vả?
Ích cho ai? hay được việc gì chẳng?
Mấy nhiệm màu có cần lắm ta không?
Sao đeo đẳng cái thân như thừa bỏ?
Giá sự sống vui nhiều quặng dỡ,
Nhưng mà không, vài sống rết đau thương,
Thời gian qua, reo thống-khổ không ngừng,
Người chết dỡ vẫn phải luôn gắng sức.
Phải dành cướp áo cơm, nuốt uất ức,
Phải tươi cười tuy lưỡi đắng mùi tro,
Hồn nản rồi mà trí vẫn phải lo,
Tuy khóc lóc, khóc rồi còn khóc mãi,
Tìm rạn vỡ phải hằng ngày lấp lại,
Đem thịt mềm chống trọi với sương phong,
Cố bám đời tuy thân cuốn giòng sông,
Phải tranh đấu tuy lòng không ham thích.
Với trời đất, với người bao kẻ địch,
Với chính mình mà tàn phá không ngừng tay,
Ôi trăm năm! ôi ngày tháng rạn rày!
Hỏi Tạo-hóa, mục đích nào tìm đến?
Bảo ta rõ, cho ta lời hứa hẹn,
Sẽ cho ta bí mật của cuộc đời.
Không ích gì, sống khổ uổng công thôi!

HUYỀN-KỶ
(Đạo-tam-huyền)

Cùng ta

Tặng CHARLEGUÉRIN

Chim ca, bạn nó ca theo,
Lau reo, bạn nó cũng reo bên nguồn.
Ta than-vãn một mảnh hồn,
Phương trời, ai đáp tiếng buồn cùng ta?

VÔ DANH

NGƯỜI ĐÀN-BÀ TRONG GIA-ĐÌNH

Tặng chị Quảng một nữ hướng-dạo
(Coi Đàn-bà số 31)

Tính chịu khó

Nhiều khi cảnh bần bách của gia đình, khiến cho ta không có được một người đầy tớ để đỡ đần công việc. Lúc ấy là lúc ta cần phải chịu khó, để chu đáo tất cả mọi việc trong nhà. Đừng bao giờ ta sợ, hay ngại việc gì là khó — vì những việc vặt trong gia đình, việc gì những người nhà: vú già, con sen làm được, thì ta cũng làm được, trừ ra gánh nước là việc không tiện, nên cần phải thuê người gánh.

Vả những công việc ta vẫn có thói quen giao cho đầy tớ làm, không có gì là khó khăn cả, những công việc ấy: chẻ củi, đánh sáng đồ vật, lau chùi bàn ghế, giặt quần áo, quét tước và làm cơm, dù có nặng nhọc đôi chút nhưng rất dễ làm. Mới đầu chưa quen chỉ cần chịu khó một tí — thì công việc có nặng nề đến đâu cũng làm được — ta có thể làm một cách dễ dàng không khó nhọc gì nữa.

Có nhiều bà cho rằng những việc khó nhọc kia, chỉ riêng để cho những người hạ lưu làm, và sợ làm lấy những việc ấy tức là làm giảm giá trị của mình. Các bà tưởng thế là lầm, « chỉ có người xấu, không có nghề gì xấu » và trái lại thế, sự làm việc là một nét tốt, nhưng chịu khó làm việc lại là một nét tốt hơn. Huống nữa, theo như những nhà bác học, làm lụng luôn chân luôn tay cũng là một cách tập thể thao, giúp cho thân thể được khỏe mạnh.

Vả lại trong gia đình, khi đã cần tiết kiệm, thì ta không thể giữ lối đãi các «ngồi mà chỉ tay năm ngón» bớt được một người đầy tớ, là bớt được bao nhiêu tiền công xá — bao nhiêu cơm gạo, thường khi bớt được những sự tức bực cho mình nữa, mà bao giờ cũng thế, ít khi

những công việc họ làm được vừa ý mình, bằng khi mình tự làm lấy.

Tính nhẫn nại

Chẳng may chồng các bà là người vô hạnh, hay chơi bời, con các bà phải đứ đờ hư thân mất nết khó dạy, các bà cũng đã khuyên can một vài lần song không được. Các bà nghĩ sao? mặc kệ ư? hẳn là không thể được rồi, vậy lúc ấy tức là lúc cần phải có lòng nhẫn nại. Trước sự tệ bạc của chồng — sự hư hỏng của con, các bà hẳn phải buồn rầu tức giận, nhưng xin chờ vì thế mà nặng lời nhiếc móc, to tiếng sỉ mắng, này đây nghiêng mai chi chiết — các bà cần phải nén nỗi buồn giận, nhẫn nại mà chịu cái cảnh không may « chồng con chẳng ra gì » rồi lựa lời tùy lúc, ôn tồn, dịu dàng, khuyên ngăn dần dạy.

Một lần không được — thì hai ba lần, người đã không phải là đá — lại luôn luôn có những lời hữu lý, dịu dàng ngọt ngào khuyên can van nài, lâu dần cũng phải chuyển lòng đổi nết — mà đến khi tỉnh ngộ biết nghe lời phải, biết ăn năn lỗi mình, hiểu biết lòng nhẫn nại chịu đau đớn của các bà, thì hẳn không bao giờ chồng, con các bà còn để các bà phải buồn lòng thêm một lần nữa.

Ngoài ra, gia đình nào là chẳng có lúc gặp những cảnh ngộ khó khăn, nếu không có được lòng nhẫn nại để chống với hoàn cảnh éo le kia thì làm sao duy trì nổi gia đình? Người nội trợ chủ trương một gia đình, cũng ví như cái cột nhà — nếu cột yếu, nhà tất nhiên phải sụp. Huống nữa, theo trào lưu xã hội — nhiều gia đình bây giờ thường ở trong một tình thế không thường — thường có nhiều lo ngại, nhiều khó khăn mà chỉ có tính nhẫn nại mới vượt nổi, mới đứng vững được. Người đàn bà lúc ấy không phải chỉ là một người lái thuyền cần can đảm để vượt qua biển cả thôi, người đàn bà lúc ấy còn cần phải có nhẫn nại để chịu đựng tất cả những khe khát, những bất ngờ của đau khổ nữa.

HOÀNG-NGỌC-DUNG

MỘT QUAN NIỆM VỀ :

SỰ GIÁO-DỤC NGƯỜI ĐÀN-BÀ⁽¹⁾

Lược theo lời của Henri Marion, giáo sư

bên, riêng đâu một bên đàn-bà. Vả cứ lẽ ấy, phần trách-nhiệm có lẽ ở đàn-bà ít mà đàn ông nhiều, vì xét tâm-lý người đàn-bà, vẫn đã có thiên-tính về đường sinh-dục, thiên tính ấy tự-nhiên vốn mạnh không phải lo chi. Có lo nên lo về phần đàn ông nhiều, vì đàn ông thường phóng-dăng, hay quên việc gia-đình.

Tôi xét chỉ có một lẽ chứng rằng người đàn-bà có cái định-nghiệp về đường gia-thất hơn là đàn ông, và sự giáo-dục đàn-bà nên phải khuyến-hướng về đường ấy một trăm người đàn-bà thì đến chín mươi lăm người, vì phong-tục vì thói quen, vì sự giáo-dục tưởng rằng không nhờ vào chồng tuyệt nhiên không có địa-vị, không có giá trị, và cũng không có sinh-kế gì trong xã-hội. Nếu phạm đàn-bà ai cũng chắc rằng có thể nhờ chồng mà được yên thân vui ấm, thời còn gì hay bằng. Nếu được thế thời cái vấn-đề về thân-phận người đàn-bà trong xã-hội, về sự giáo-dục đàn-bà con gái, không việc gì đến nỗi cần-cấp khó-khẩn như vậy. Nhưng ai chẳng biết rằng kỳ-thực có được thế đâu: không phải người đàn-bà nào lấy chồng cũng lấy được chồng xứng đáng, và không phải người đàn bà nào cũng có thể trông cậy ở chồng được. Như vậy mà bàn về sự giáo-dục đàn-bà không được gặp cái cảnh thuận làm vợ làm mẹ, mà phải tự lực làm lụng nuôi lấy thân, lại nhiều người đã thành gia thất mà góa bụa sớm, cũng phải tự lực làm để nuôi mình, nuôi con, lại cũng có người có chồng con mà không thể trông cậy về chồng con được, vậy thì trong việc giáo-dục người đàn-bà phải dùng hết phương pháp dạy cho đến nơi đến chốn để cho sau này gặp cảnh ngộ cũng có thể tự lập được. Dầu sau có chồng con cũng là sự hay, mà không chồng con lại là cần lắm.

Tôi nói độc-lập đây không phải là ngang-nhiên phản-đối với cảnh gia-đình, như một vài kẻ quá-khích trong tân-nữ-lưu ngày nay đâu; không phải thế; độc-lập là được tự do và tự mình kén chọn cho được đích-đáng, không có để cho người ta có quyền ép-uống, cũng không có để cho mình đến ngộ-hoặc đem gửi mình vào chỗ không đáng. Những kẻ phong-lưu, phú-quý thường vẫn được tự do độc-lập;

nay nhờ sự giáo-dục, có thể khiến cho những người vốn không phải sinh-trưởng trong chỗ phong-lưu, phú-quý cũng có thể độc-lập như thế thời chẳng nên nhiệt-thành cổ-võ cho sự giáo-dục ấy được hoàn-toàn ru?

Ta xét kỹ trong tâm-lý người đàn bà, thấy phạm đàn ông có những phú tính gì, đàn bà cũng có đủ cả, tuy trình độ có khi cao thấp sai nhau, mà bản thể cũng là đồng nhất không khác.

Như vậy thời đàn ông có thể khai thông được đến đâu, đàn bà cũng có thể tiến được đến đấy, đâu không thể ngang nhau từng bước, cũng có thể cùng theo một đường. Những phép tắc về luân-lý-học, giáo-dục-học đối với hai bên nam-nữ, cũng là một. không khác gì. Mục-dịch sự giáo-dục là gây cho người ta, bất cứ là đàn ông hay đàn bà, con trai hay con gái, được hoàn toàn nhân cách. Đàn ông đã được hưởng giáo-dục, đàn bà cũng phải được mới công, vì tính lý hai bên cũng như một. Nhân-loại ta một nửa là đàn ông, một nửa là đàn bà, nếu nửa dưới ấy cũng kiêm đủ tư-cách như nửa trên thời cái nghĩa vụ đối với nhân-loại là phải gây cho đàn bà cũng bằng đàn ông để khiến cho những tài-năng cũng có thể mở-mang phát đạt và sinh-hoạt kết quả cũng như đàn ông vậy. Hoặc so-sánh hai bên, bên đàn bà còn có khuyết điểm thời lại càng phải giáo dục để bổ-cứu những sự khuyết điểm ấy. Bổ-cứu được chắc cũng có ích lợi cho gia-đình, nhưng mà không phải vì một gia-đình mà bổ cứu, là vì chính thân người đàn-bà, cho người đàn-bà được hoàn-toàn nhân-cách, được hạ-h-phúc ở đời; sau nữa là vì xã-hội vì cả nhân loại. Phải giáo-dục cho đàn bà để phòng khi không lấy chồng ở vào cảnh-ngộ nào, gặp đến cơ hội nào, cũng có thể làm trọn được mọi nghĩa vụ khó khăn.

Nói tóm lại, theo ý tôi và vì các lẽ đã kể, không nên hạn chế sự giáo-dục đàn bà con gái, có thể mở mang được đến đâu phải nên hết-sức mở-mang, đó là một cái nghĩa-vụ tối cao tối thiết đối với một nửa phần người trong nhân loại, nửa này cũng chẳng kém gì nửa kia vậy.

H. N. dịch

(1) Cui số báo 32 xuất-bản ngày 27-10-39.

RIỀNG CÁC BÀ CÁC CÔ

Tôi ở nơi thôn-quê !!

Tôi có môn thuốc lá nam chữa Sẩn-hậu và môn thuốc chữa xấu máu kinh-nguyệt không đều rất hay, giá bán: Sẩn-hậu 1p.40, Xấu máu 1p.10. Còn tiền cước thì tính sau. Ai mua thuốc thì trả cho tôi tiền trước, tiền mandat thì chờ: Madame Hoàng-thị-Kính ở làng Đại-dồng, huyện Thạch-thất, Sontay

TIỀN BIẾT

Gửi chị Lê-thị HUỲNH-TRANG

Em mong rằng chị Huỳnh Trang khi xuất-giá vẫn là bạn đọc cần-mẫn của tờ Tuần báo Đàn Bà mà chúng ta yêu quý. Em mong lắm, vì như thế, những giòng sau đây sẽ có cơ-hội được chị đọc lời và chị hiểu lòng em khi tiền chân chị lên con đường mới.

Buổi chiều thu đó, trong lúc chị cùng tân-lang vui-vẻ truyện-trò, chị chẳng nhớ đâu đến các bạn chị trong chiếc xe trên đường về. Hôm đó lạnh lắm chị ạ. Bốn chúng em ngồi co do sát tay nhau và nhớ tới chị. Em thấy nao nao trong lòng khi hình dung lại đôi mắt chị nhìn chúng em lúc tiền ra xe. Mà sao khó tả đôi mắt chị lúc ấy. Một nét buồn phờ qua cặp mi tươi sáng. Chị vui với sự thực đã chiều cái hy vọng hàng bao lâu chị ấp ủ. Chị buồn vì phải xa nhà và các bạn đã cùng chị chung sống quãng đời nữ học-sinh không bao giờ trở lại. Mỗi lúc em tưởng tới cặp mắt chị, em lại đứng đứng muốn khóc.

Một nhà văn-hào viết: «Đi tức là chết một ít.» Chị Huỳnh-Trang em từ giờ hẳn là bạn bậu với sự kiện thiết cuộc đời mới quên lãng chúng em. Chúng em sẽ thấy thiếu tiếng cười giọng nói của chị khi chiều tà lững thững trên cầu Gia-Bầy nhìn mấy lòng

bóng nước mà sây đắp mộng tương lai.

Nào còn đâu những buổi sum họp ở nhà chị Trung, chị Bản, chị em mình vừa đan len vừa chò-trnyện. Chị thường nói: «Tao lấy chồng sẽ không yêu chồng như chúng mày.» Y-kiến ngộ-nghĩnh và cảm-dộng đó còn phảng phất đâu đây mà người đó đã theo chồng tới tỉnh xa lạ. Câu đó chắc chị sẽ quên, tình ái bao giờ chẳng thiêng liêng hơn bạn hữu. Chị Mậu-thiện, chị Lương-Minh chẳng thể du!

Nào còn đâu khi tan học chị em mình lững thững theo ô giáo khoác tay nhau thăm kè tại chuyện trong trường hay giải bày điều xich-mích cùng bạn khác. Khi tiếng kèn nhà binh nổi dậy báo hiệu tới giờ về, em lại giật mình nhớ tới chị. Vẫn người lính kèn ấy, vẫn điệu bộ ngáy ngô mà chị em mình đã chế riễu, vẫn cây dạ hương khảng khiu trơ cành gầy úa trước cổng trường: cảnh

còn nguyên chưa hề thay đổi mà chị Huỳnh em đã ôm cầm thuyền ai!... Chả rõ lúc này chị vui hay buồn nhàn rồi mà tưởng nhớ đến chúng em hay bạn bậu thừa chiếc hoa trên ngực áo hay đính chiếc khuy rơi cho chàng thanh niên sinh đẹp đã chiếm được lòng yêu của chị. Em thấy... ghen với chàng ta và mỗi lần em nhớ tới chị lại thấy một xa mạc nhỏ trong lòng.

Nào còn đâu những ngày chủ nhật ngồi thêu áo gối mà anh Bách «nhà đèn» sun soe chúc «ước ao rằng các cô sẽ được như đôi chim kia tung trời liệng cánh.» Chị đã... đi. Chị Bản cũng sắp đi mà rồi các chị khác trong đó có em—cũng theo gót. Cuộc đời phải dẹt bằng những chia phối nho nhỏ.

Các chàng thanh niên lịch sự, đáng yêu và đáng thù hằn kia ơi, mỗi khi thu sang, vườn hoa nào có đóa chum chim cười là các chàng sẵn đón tìm cách để nhận lấy của mình, các chàng có biết đâu rằng mỗi đóa lia bạn hữu lại reo-rắc một ưu sầu man mác trong vườn bách thảo...

Nguyễn-thị-Xuân HOÀN

HY-VỌNG

Mục đích của tôi, than ôi, không phải,

Chỉ quần quanh sống trong vòng tình ái,

Tuy có lần, tôi như thấy say sưa Khúc tình ca, cho tôi phải mơ hồ, Phải tha thiết, nồng nàn diên đại. Nhưng không có bao giờ tôi lại, Để cho lòng đắm đuối với tình yêu Như thuyền trôi, nước quuyến phải trôi theo.

Tôi vẫn cố giữ đi cho tới bến, Ngừng mắt nhìn trời, lòng riêng không thẹn,

Mặc dầu, sóng to bề nước mênh mang,

Tôi cũng liều đi đến chốn hào quang

Vân chiếu sáng cho tấm lòng cô độc.

Tôi vẫn cứ vui cười quên khổ nhọc,

Đề hoan hỷ phần khởi, hỡi lòng ơi!

Đường tuy xa nhưng rồi cũng tới nơi,

Chốn tràng biếc, thông reo, và nước chảy,

Ngồi bên suối sẽ lên dây tôi gảy

Những cung đàn êm ái thiết tha yêu...

Cảnh bé to rừng biếc chốn cao siêu,

Đủ an ủi lòng tôi cơn hiu quạnh,

Đủ sung sướng cuộc đời hẻo lánh

Mơ màng vui trong những cảnh hương hoa,

Và êm đềm quên những nỗi sốt sa...

MỘNG-HOÀ

KỶ SAU

Độc-giả hãy đón coi một chuyện ngắn rất lý-thú của Nguyễn thị - KIỂM

NGHỀ ẢNH CÙNG BAN GÁI

Các bà lịch-sự hà-thành đều có album riêng bên trong phần nhiều là những bức ảnh phong-cảnh Hanoi mà có hình các bà, là do bà THANH QUÝ chụp: giá rất rẻ, chỉ có 1\$,80 mười bức hình 4 x 6 khác nhau. Chụp ngay ở nhà các bà hay lấy phong cảnh bên ngoài.

Photo ANH

Hanoi - 5, Rue Takou - Hanoi
-- (Cạnh búp Hang-Đậu) --

LẠI CÓ DỊP LÀM GIÀU

MUA VÉ CUỘC XỔ SỐ

ĐÔNG-PHÁP

MỖI VÉ MỘT ĐỒNG



NHỮNG NGOẠN VẬT (LES BIBELOTS)

Nếu trong phòng khách mà chỉ tro tro với ghế không thôi, trông có vẻ tẻ tẻ — Tính ưa chơi đồ ngoạn vật vẫn là tính chung của cả người Âu lẫn Á. Bởi thế trong bộ salon tàu, ta thường thấy có 1, 2 cái tủ cần trạm rất đẹp một kiểu với bộ bàn ghế, ba bề lấp kính trong có những ngăn để đựng những đồ ngoạn vật



vài chiếc bát đĩa, ấm chén chè tàu cổ, pho tượng quan-âm bằng sứ sơn tây v. v. Tất cả là để cho phòng khách một niềm vui mắt, quý giá cũng như cái bình hoa làm trẻ trung hẳn cái không khí trang nghiêm của chốn thư phòng.

Nhưng cái lối bày tất cả những đồ ngoạn vật vào trong một cái tủ kính như thế tôi cho không

thích hợp với phòng khách mỗi nhà riêng chút nào. Nó có vẻ giống cái tủ tàng trữ đồ cổ của một viên bảo tàng. Khách vào ngồi trong phòng khách khi chiếc ghế ngồi đặt xa cái tủ, không lẽ đứng lên đi mãi vào cái tủ để mà ngắm?

Tôi tưởng chỉ những người ưa tàng trữ một loại đồ chơi nào hãy nên dùng thứ tủ ấy để bày, và khi có khách đến dẫn khách lại trước tủ cho xem cả một công trình tàng trữ của mình. Những nhà đại phú Tàu hay Tây thường có lối chơi như thế. Người Nam mình không có cái tính tàng trữ như họ.

Bây giờ ở các salon theo kiểu tây cái tủ cần đựng đồ chơi theo lối tàu ấy đã mất địa vị, nhưng ý thích bày đồ ngoạn vật vẫn thịnh hành. Không cứ gì phải đồ quý giá, đồ cổ Khang-hy, với những tiểu công nghệ của ta bây giờ, ta có thể có rất nhiều những đồ ngoạn vật vừa tiền mà không kém về ngộ-nghĩnh khéo-léohai, tính cách cần có của các đồ ngoạn vật — Những chiếc đỉnh, những pho tượng phật hay người bằng đồng hun xinh xinh, những chiếc hộp, quả bằng gỗ sơn, những hình nộm các người Mán, Thổ, cô gái nào mà những bàn tay khéo léo của các bà nội trợ có thể khâu, cắt, dộn, làm lấy được đó toàn là những đồ ngoạn vật vừa tiền và làm cho phòng khách có vẻ dí dỏm đáng yêu. Còn chỗ bày biện? Trong các salon lối tây thường có divan hay cái học xích-dông của chiếc divan, những tủ để góc (coin) là chỗ nên bày những

ngoạn vật, hoặc trên chiếc bàn con giữa hai ghế ngồi. Khách có thể vừa nói chuyện vừa táy máy xem, ngắm món đồ ngoạn vật xinh xinh ở tầm tay. Bà chủ nhà có ý chớ nên để những đồ ngoạn vật dễ vỡ một cách theo đành ở ngay chỗ khách ngồi, khiến khách vô ý có thể vì một quơ tay dựa mình làm vỡ được, Sự ngưng ngóng của khách khi đó sẽ đến bức nào và cả chủ cũng thiệt hại nữa. Chớ nên bày nhiều đồ ngoạn vật tạp-nhập quá sẽ mất cả giá trị và khó cho sự lau giột salon.

Khi đi du-lịch nơi xa nên xem xứ đó có món đồ ngoạn vật gì đặc biệt thì mua về, vừa để làm kỷ niệm vừa để bày trong phòng khách và nó sẽ là đầu đề thuật chuyện du lịch cho khách đến chơi nghe.

Tôi mách các bạn một thứ ngoạn vật mới của tây bán ở các cửa hiệu tây lớn: những thứ vật, cây cối, thuyền, tượng bằng pha-lê trong suốt, đôi khi lẫn màu xanh vàng. Thứ này bày rất thích hợp trong các salon tối tân. Nó có vẻ sáng sủa.

Xin các bạn chú ý sự lựa chọn đồ ngoạn vật cũng biểu lộ tính cách của mình với khách, vậy các bạn nên thận trọng.

DUYÊN-HÀ

Tòa-báo ĐÀN-BÀ 76
phố Wiéle tức là phố
Trường Thê-dục Hanoi

THO' TÍN

Ô. vị-Hoàng. — Đã nhận được bài cảm ơn.

Cô Ngọc-Dung Haiphong. — Đã nhận được bài, cảm ơn. Chắc thư thất-lạc.

Cô Em-Linh. — Đã nhận được bài, sẽ đăng, cô ráng viết bài của cô khá lắm.

Ô. Huê-Phong Pnompenh. — Ông có thể cho biết vì lẽ gì không? Chính chúng tôi cũng mới biết tin bạn Phi-Yến mất. Chúng tôi đau đớn lắm vì làng văn nước nhà đã mất một thiên tài lỗi lạc, mà chúng tôi đã để vào bức nhất. Sẽ có bài nói tới Phi-Yến.

Cô Bầy Saigon. — Đã nhận được bài cảm ơn.

Ô. Trinh-Phong P. T. T. Haiphong. — Đã nhận được bài cảm ơn.

Ô. Dương-Tử. — Đã nhận được cảm ơn

Cô Em-linh Huế. — Cô gởi cho 2 tấm hình 4x6 để làm carte presse và đề địa chỉ rõ ràng, sẽ có thư riêng nói rõ thể lệ. Bài của cô đã nhận được, sẽ đăng ở số kỳ tới.

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP HÀNG SÁCH
một tập 12 xu

CHIẾN-LŨY MAGINOT VÀ SIEGFRIED

nói quân Pháp, Đức đang giằng xép

Tài liệu đầy đủ. Người đọc sẽ bị lôi cuốn như khi đọc một cuốn ly-ký
NGƯỜI BIÊN THUẬT: LƯU-TRỌNG-LƯ
ÉDITIONS: TRUNG-LAP Telp. 252

BUREAU:

7 bis, Ngõ-ngang - Takou, Hanoi

CHỮ MỚI IN ĐẸP

BẢN QUẢN XIN GIỚI THIỆU CÁC NGÀI,
NHÀ IN TRUNG-BẮC TÂN-VĂN TRƯỚC Ở
PHỐ HÀNG BÔNG 61-63, NAY GIỌN LẠI
SỐ 107, PHỐ HÀNG BUỒM, HANOI. CHUYÊN
IN SÁCH, GIẤY MÁ NHÀ BUỒN, BÁO CHÍ,
SÁCH HỌC, TIỂU-THUYẾT BẰNG CHỮ TÂY,
QUỐC NGŨ. CÔNG VIỆC LÀM RẤT NHANH
CHÓNG. BẢN QUẢN GIỌN NHÀ MỚI VỪA
VỀ NHIỀU KIỂU CHỮ TÂN THỜI VÀ
SỬA ĐỔI CÁC GIÁ IN KHÔNG ĐAU RẼ
BẰNG MONG CÁC NGÀI Ở GẦN XA CHIẾU
CỔ, BẢN QUẢN RẤT LẤY LÀM ĐA TẠ.

Các ngài muốn cần hỏi gì về việc in

xin viết thư cho ông:



MỘT CUỘC THI DỊCH THƠ TÂY

Hội Trí-Tri Bắc-Kỳ (hội chũh ở Hà-nội) năm nay lại mở một cuộc thi dịch thơ tây ra thơ ta. Đầu bài như sau này:

LES LIVRES

Ils alignent leurs dos vêtus de cuirs divers
Où luit l'empreinte d'or des fleurons et des tittres ;
Serrés sur les rayons, côte à côte, à travers
La clarté miroitante et bleuâtre des vitres,
Ils alignent leurs dos vêtus de cuirs divers.

Les maroquins grenus et fins semblent du marbre ;
Les veaux polis ont la douceur souple des mains ;
Les chagrins sont rugueux comme une écorce d'arbre,
Et, parmi la candeur lisse des parchamins,
Les maroquins grenus et fins semblent du marbre.

Aux uns, le rouge ardent et les riches couleurs ;
Aux autres, la douceur des teintes amorties,
Le bleu-tendre, le vert et ses glauques pâleurs,
L'indécision des nuances perverses
Qui dérivent du rouges et des riches couleurs.

O livres, confidents de la pensée humaine,
Gardiens silencieux de trésors amassés :
Il est des heures où la fatigue ramène
Les cœurs pris de tristesse et les esprits lassés
Aux livres confidents de la pensée humaine.

Car entre leurs feuillets sommeille le parfum
De rêves confiés et d'intimes détresses,
De vœux inexaucés ; et c'est là que plus d'un
Mit ses plus chers espoirs, ses meilleures tendresses
Qui montent des feuillets comme un vivant parfum.

C'est vers eux qu'on s'en vient encore aux heures lentes,
Lorsque, pris du dégoût des hommes coudoyés
Et de l'écoeurement des choses ambiantes,
On appelle l'essor des rêves éployés ;
C'est vers eux qu'on revient toujours aux heures lentes.

Et l'esprit allégé fuit sur l'aile des mots,
Trompant ainsi l'ennui des traînantes journées ;
Dans un oubli voulu du réel et des maux,
Au froissement febrile des pages tournées,
L'esprit allégé fuit sur les ailes des mots

H. de REGNIER

Hạn nộp bài đến 28 Février 1940 là hết. Bài dự thi phải gửi cho :

M. Le Président de la Société d'Enseignement
Mutuel du Tonkin, 59 rue des Eventails, Hanoi.

Ngoài phong-bì bắt buộc phải đề thêm mấy chữ « Dự cuộc thi dịch thơ tây ». Không được ký tên hoặc đề biệt-hiệu hay địa-chỉ ở dưới bài dịch. Tên hay biệt-hiệu và địa-chỉ sẽ đề ở trong một cái phong-bì khác, dán kín, gửi kèm với bài dự thi.

Có ba giải thưởng đề tặng ba bài dịch hay nhất.

Hội Trí-Tri lai-cáo.

BỘT TRẺ CON

Một thứ bột chế tạo tại Saigon rất tinh khiết, đủ chất bổ như bột tây mà lại hợp tạng - phủ trẻ con xứ nóng. Các bà mẹ nên tin dùng. Trẻ con ăn nhón trông thấy. Hỏi mua tại :

Hiệu HỢP - LỢI

Hàng Bò

Boulangerie moderne

Route de Huế

Maternité BAO-AN

Harmand

hay tại

Báo quán ĐÀN - BÀ

Gia 0\$,30

1 hộp.

MỸ-NGỌC

BÁNH NGỌT—RUỘU

GIẢI KHÁT--NEM CHẢ

Do một số chị em bạn gái đứng đắn trông nom

ĐÃ KHAI-TRƯƠNG

tại phố: LAGIQUET

(Sau phố Hàng Bông)

XIN QUÝ-VỊ CHIẾU CỐ

XIN LƯU Ý. — Mỹ-Ngọc lại có cả bếp rất khéo biết nấu đủ các lối ăn Tây, Tàu, Ta. Quý-vị muốn đặt tiệc tại hiệu hay tại nhà Mỹ-Ngọc sẽ làm -- quý-vị vừa lòng --

những diên



Thời cuộc và con số 11

Bên Âu-Mỹ thật có nhiều người háo kỳ.

Họ khéo tò mò tìm kiếm ra những con số đối với thời cuộc thế-giới có sự xáo hiệp lạ lùng.

Tức như con số 11.

Ngày 28 Juin 1914, hồi 11 giờ sáng, quân vương Ferdinand nước Áo và quận-chúa bị bắn chết ở Sara-jevo. Con số 1914 chia cho 11 vừa vặn. Độc giả thử chia mà xem.

Ngày 22 Juillet, nước Áo gửi thơ tối hậu cho nước Serbie, nhằm ngày thứ tư trong tuần lễ. Giờ cộng những con số ấy lại :

$$4 + 22 + 7 + 1914 = 1947.$$

Đem số 1947 chia cho 11 cũng khít nút, không thiếu không dư.

Từ khoảng 2 Aout 1914 tới ngày 11 Novembre 1918, cả thảy có 1562 ngày. Giờ đem số 1562 chia với 11 cũng tròn.

Ấu-chiến cũng kết cuộc ngày thứ 11, tháng 11 năm 1918, hồi 11 giờ.

Những sự xáo- hiệp như thế không phải lạ sao ?

Một vụ chia gia tài ngộ nghĩnh

Báo « Golden Book » ở Luân-đôn thuật câu chuyện ngộ sau đây.

Một người qua đời để lại gia tài sản nghiệp chỉ có 11 con dê cho 3 cận trai. Mà trong chúc thư lại dặn chia phần như vậy :

Con lớn được 2 phần lấy 1.

Con thứ được 4 phần lấy 1.

Con nhỏ được 6 phần lấy 1.

Cả thảy có 11 con dê mà chia khác như thế làm sao chia được đúng theo di chúc bây giờ.

Lũ con lại không muốn giết bớt con dê nào thành ra sự chia theo di-chức rất khó.

Ba cậu bên đi tìm một nhà thông-thái, đưa xem di-chức, kể rõ tự sự và cật phân xử dùm.

Nhà thông thái liền đem 1 con dê của mình góp vào cho đủ số 12 con, rồi chia phần cho mỗi cậu :

— « Cậu lớn được chia 1 phần « 2, tức là 6 con. Đây 6 con của « cậu » lấy đi. Cậu thứ được chia « phần tư, nghĩa là 3 con. Tới cậu nhỏ, ông cụ nhà cậu dặn lại « chia phần cho cậu 1 phần 6, tức « là 2 con ».

Ai lãnh phần nấy đưa về.

Thế là vừa đúng số 11 con dê, còn con thứ 12 của mình thì nhà thông-thái cũng được « vật hoàn nguyên chủ ».

Xin hỏi độc giả : cách chia như thế có đúng với di chúc của người cha hay không ?

MAI

Tiếng cười với tính hạnh

Một nhà bác học Mỹ — thì cốt nhiên là Mỹ rồi — vừa đem trình viện Hàn-Lâm khoa-học những sự nghiên cứu của ông về tiếng cười của người đời. Ông đã nghe, và xét tiếng cười trong 15 năm. Theo ông thì cứ nghe tiếng cười người ta cũng biết được tính hạnh.

Nếu bạn cười ha ha mà chữ a của bạn giải ra thì là bạn có tính dễ dãi, lại thêm cả lòng tốt nữa.

Nếu ha ha mà chữ a của bạn ngắn cụt thun lùn thì bạn có tính hay gắt gỏng, có khi lại giả dối nữa.

Nếu tiếng cười của bạn không tròn thì bạn ít thông minh.

Nếu các bạn cười hi hi thì các bạn là người hay yếu đau, bản tính không cương quyết, dễ nghe lời dèm pha, và tính nết hay thay đổi.

Nếu bạn cười hé... hé, thì bạn là người gian hùng, còn bạn cười ho ho... thì bạn là người vui tính, ham sống, ưa những khoa mỹ thuật, nhất là âm nhạc.

Nhưng còn tiếng cười « nghiêng nước nghiêng thành » của Á-Đông mà trong các chuyện văn thường nói, Bác-sỹ không kể tới, chẳng hay chị em độc giả có biết nó như thế nào không ? Đ, B

xa cách

CỦA HẢI-HỒNG

Vân đề hết tâm chi và tài văn chương của anh ra đề viết bức thư tình đầu tiên gửi cho Hải :

Cô Hải

« Tôi phải lấy hết can đảm và nghị-lực mới có thể viết bức thư này gửi cô. Tôi không biết có thể viết song được không, lòng tôi sôn sao và chỉ tôi rối loạn quá. Nhưng tôi tin rằng tình yêu tha-thiết của tôi sẽ giúp tôi làm song cái việc khó khăn này.

Cô Hải, tôi yêu cô lắm.

« Đã hai tháng nay lòng tôi luôn luôn bị một cảm giác say sưa chiếm đoạt : đấy là tình yêu. Và chỉ tôi bị một hình ảnh diễm lệ làm chói lóa : đấy là hình ảnh cô. Tôi không thể nghĩ đến gì ngoài tình yêu. Tôi không nhìn thấy gì ngoài hình ảnh cô. Tôi tìm kiếm cô, tôi theo dõi cô, khó khăn tôi không kể, chỉ miễn là được thấy mặt cô... »

Bức thư cứ một điệu như thế kéo dài đến 10 trang giấy nhỏ : công trình, văn-chương đầu tiên của Vân. Anh ta đã đề cả nửa đêm thứ bảy và cả ngày chủ nhật, hi hục cố viết cho xong. Và « bản chương trình hành động » đã định sẵn : anh sẽ bỏ bức thư xanh ấy vào một quyển sách mà hôm sau anh phải giả Hải. Vân lo lắng, không hiểu kết quả rồi sẽ thế nào, nhưng tình yêu dục anh cứ liều.

Kết quả bức thư ấy là sự im lặng của Hải. Hải đối với Vân vẫn điềm nhiên như không có sự gì xảy ra, gặp vẫn chào hỏi niềm nở, một đôi khi nói đùa vui vẻ như đối với tất cả mọi người bạn khác. Vân chờ hai hôm, ba hôm. Rồi một tuần lễ. Anh đành từng cử chỉ của Hải. Nhưng vẫn không thấy gì. Người con gái vui tính ấy vẫn tự nhiên quá. Sốt ruột Vân viết một bức thư thứ hai : kết quả cũng như bức thư trước. Một bức thư thứ ba : cũng chẳng may mắn hơn những bức thư trước.

Bằng đi ba tuần lễ. Vân phải bực mình, phần không hiểu Hải, không viết gì nữa. Thì bỗng một hôm, anh nhận được của Hải một mảnh giấy con trên viết

nguyệt-ngoạc bằng bút chì mấy chữ : « Chiều nay anh đợi tôi ở đầu phố, lúc tan học ».

Khỏi phải nói đến nỗi vui sướng chân ngập trong lòng người con gái si mê.

Từ đấy Vân, Hải trở nên một đôi tình-nhân xung xướng.

Độ ấy vào cuối tháng hai, sang đầu tháng ba tây, giữa mùa xuân, Ái-tình nở cùng với hoa, xanh-non như những lá mới.

Tháng tư. Hoa gạo bắt đầu nở và chim tu hú bắt đầu kêu. Ai-tình nhẹ nhõm dần. Nhẹ nhõm nhưng vẫn thân mật, như những bộ quần áo sáng sủa người ta bắt đầu mặc khi mùa hè đến.

Tháng năm. Hoa soạn tây đồ ối. Nắng rực rỡ. Mùa thi đã gần. Nhưng Vân và Hải cùng không phải đi thi. Hai người có thừa thì giờ để yêu nhau và dự định những ngày hè sáng sủa. Và hẹn Hải ra Sầm sơn. Hải rủ Vân lên Chapa. Chỉ có thể cũng khiến Vân và Hải tranh luận mãi.

Nhưng trước kỳ nghỉ hè năm hôm, Hải nhận được thư nhà, hẹn Hải về nghỉ hè ở nhà quê. Thế là song. Hải không thể cưỡng được lệnh nhà. Hết Sầm-sơn, hết Chapa, hết những cuộc gặp gỡ mà Vân và Hải đã dự-định rất vui thích.

Hai người nghỉ ngày học cuối cùng để đi chơi nói chuyện. Và hẹn nhau sẽ viết thư cho nhau luôn trong ba tháng hè phải xa cách nhau. Chỗ ở của Vân, Hải đã in vào óc, nhưng làng nghỉ hè của Hải, hơi khó nhớ, Hải cho Vân vào một mảnh giấy con.

Năm giờ chiều hôm sau chuyển xe lửa tốc hành Saigon đưa Hải về nghỉ hè ở Quảng Nam. Vân ở lại Hanoi và cũng không đi đâu xa nữa. Anh sẽ dùng nghỉ hè để đọc thư của Hải và viết cho người yêu ở xa. Và như thế một nghỉ hè cũng đầy đủ rồi.

Buổi tối hôm ấy Vân viết luôn cho Hải một bức thư. Anh tính, ngay hôm sau khi về đến nhà sẽ nhận được thư anh. Thư viết song Vân lấy một chiếc phong bì xanh, và cẩn thận dò theo từng giòng trên miếng giấy con của

Hải. Đề chỗ ở của Hải. Lỗi thời quá : làng, tổng, huyện, phủ, tỉnh, bao nhiêu là tên, lại cả tên ga nữa. Vân vừa đề vừa mỉm cười. Bức thư gửi đi rồi Vân bắt đầu chờ. Và trong khi chờ anh thủng thỉnh bắt đầu viết bức thư thứ hai. Biết bao nhiêu là điều cần nói trong lòng người trẻ tuổi mới yêu ấy.

Một tuần lễ sau Vân nhận được thư Hải, một bức thư đầy những nỗi vui-xướng của một người đi xa lâu ngày được về quê hương, giữa những người thân yêu. Và cũng đầy những nỗi nhớ mong một người đang yêu phải xa người yêu. Cuối cùng Hải không quên nhắc Vân phải giả nhời ngay và phải viết luôn luôn cho Hải đỡ nhớ.

Vân lấy tập thư đã viết sẵn ra và viết thêm một ít nữa để giả nhời thư Hải. Bức thư giải vừa đúng hai mươi trang giấy nhỏ. Vân đọc lại một lượt và sửa soạn gửi đi ngay cho Hải chóng nhận được.

Nhưng khi mở ví lấy mảnh giấy con biên địa-chỉ của Hải. Vân không thấy đâu cả. Anh lục hết các ngăn cũng không thấy gì. Anh hơi ngạc nhiên, mảnh giấy ấy, hôm nọ dùng song anh đã cất vào ví cẩn-thận. Vân cố nhớ lại xem có bỏ nó ở đâu. Nhưng anh chỉ nhớ anh đã bỏ nó vào ví.

Cả ngày hôm ấy Vân hết sức tìm mọi chỗ nhưng mảnh giấy con vẫn không thấy. Anh lục hết các sách, anh bơi lộn cả bồ giấy, nhưng chỉ mất công toi. Sau cùng anh lấy xem cái phong bì của Hải viết cho anh, hy vọng Hải trên ấy. Nhưng Hải chỉ biên văn tắt : Hải, Quảng nam.

Bức thư cho Hải vì thế không gửi ngay được. Mà Vân thì ngần ngơ như một người mất linh hồn, anh cố moi óc tìm nhớ lại chỗ ở của người yêu, nhưng giải quá anh chỉ nhớ được lờ mờ. Những người quen anh, không ai biết địa-chỉ của Hải, mà những bạn của Hải thì anh không quen biết ai. Vân đành đề bức thư của Hải lại và đợi thư sau của Hải, may ra Hải sẽ biên chỗ ở ra ngoài phong bì

Nửa tháng sau — nửa tháng Vân sống trong sự day dứt khổ sở bức thư thứ hai của Hải đến. Lời thư tuy vẫn đảm thắm, đã hơi có giọng ngờ vực. Hải căn vặn Vân tại sao không viết cho Hải. Và cuối cùng, nửa đùa, nửa thật

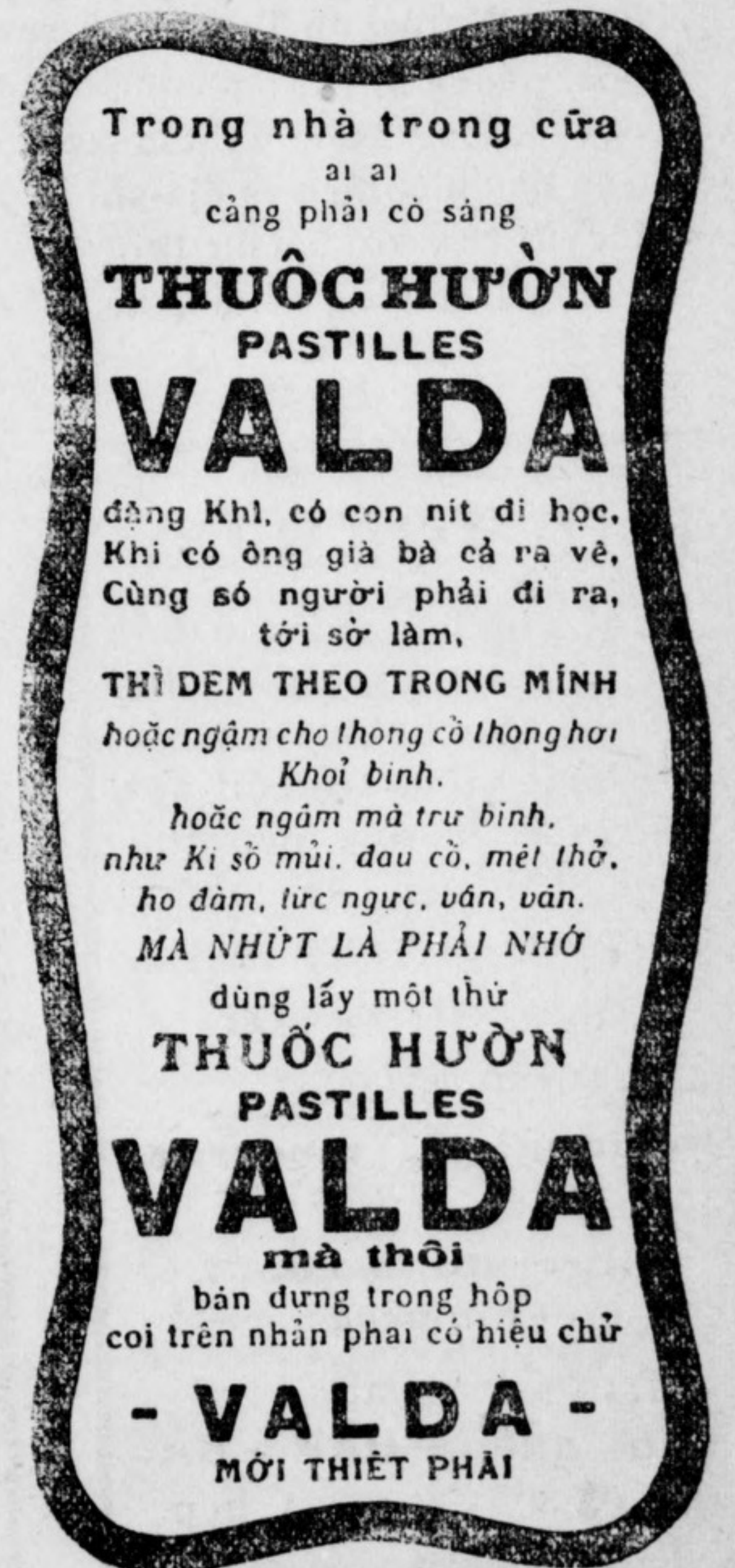
Hải đã viết : «... Vân ạ, trong này nhiều cái vui thú quá, khiến lúc Hải đã quên hẳn Vân. Nếu rồi ra Vân không nhận được thư Hải nữa, ấy là tại lòng Hải đã vì xa cách Vân mà thay đổi rồi... »

Đáp lại những lời xâu cay ấy, Vân chỉ biết đau đớn một mình. Và đành đợi hết nghỉ hè, Hải ra học sẽ phân trần.

Một tháng qua trong im lặng nặng nề. Một hôm Vân nhận được bức thư thứ ba của Hải. Bức thư mỏng manh như không có gì ở trong. Mở ra chỉ có một mảnh giấy nhỏ sê ở một quyển sổ tay trên biên bằng bút chì mấy chữ : « Hải quên Vân rồi » Và không ký tên, không có ngày tháng gì cả. Vân thở giải gặp bức thư bỏ túi.

Hết nghỉ hè Vân không thấy Hải ra học nữa và cuối năm ấy, anh được tin Hải lấy chồng trong Nam-kỳ.

THÁI-HỒNG



cô gái thổ

(Tiếp theo trang nhất)

theo với miếng trầu mời mà trao đến tay anh giai trẻ nào là đời xuân tươi của các cô cũng đã giao-phó trên tay chàng tự đấy.

Nhưng trước khi cầm đích cho đời xuân tươi sáng, các cô phải tốn nhiều tâm tư đắn-đo dò-xét sao cho vừa lòng xứng ý khỏi để mai sau mang hận suốt đời. Các cô phải lận-đận bao đêm dưới giăng sáng ở bên suối để cao giọng: « Poóc ơi » với các bạn giai tư để so tài ứng đối và ngỏ ý định trong tình trường. Những buổi êm giời dâm mát, có khi các cô đã ngồi suốt buổi để tiếp các chàng đến chơi trò truyện vui-vẻ để dò-la tính-tình và cử-chỉ. Những ngày hội hè hay ngày xuân từng bừng các cô cũng được cùng bạn giai đi giông chơi lưng sườn non hay trên đồi cỏ để gửi ý thăm tình. Rồi một ngày kia, ngày mà các cô mong ước tồn công, một ngày các cô hồi-hợp nhất, sau khi đã vừa lòng đẹp ý các cô mời các bạn giai về nhà hay đến một chỗ nào đấy có hứng thú cho anh cho ả để nói rõ nỗi-niềm tâm-sự hằng mong tưởng và bàn định đến việc cưới xin để gây dựng cuộc trăm năm. Cô giao cho cậu con giai một bức khăn lụa thêu bài thơ ân-ái và cậu con giai hoặc tặng lại chiếc quạt, trâm hay cái túi mạng để làm mối giao duyên.

Còn các cô chẳng may sinh vào những nhà không được sung-túc lắm hay bần bách, các cô cũng vẫn được nhận đôi như thường. Các cô cũng chỉ ngồi đan quạt, túi, khâu vá và hêu bài thơ Thổ nôm vào khăn lụa để tặng ý trung-nhân.

Những đêm các cô cũng đi « Poóc ôi » và vui chơi hết cả mùa xuân.

Tuy các cô cũng phải làm việc đôi chút, giúp đỡ cha mẹ, nhưng công việc rất nhẹ-nhàng. Sáng sớm các cô đuổi đàn trâu vào rừng ăn cỏ, cho gà vịt ăn, đến chiều dắt trâu về và thả h-thoảng đi đón gánh giúp mẹ mảy gồi lúa. Gặp ngày phiên chợ, các cô mang củ măng mai và mảy quả bí ra chợ bán và tiện thể đi chơi. Có khi việc bếp núc các cô cũng không phải bận đến.

Các cô được tự do sung-sướng nhất là khi ngồi tiếp truyện bạn giai ở nhà. Cha mẹ dù có bận bằng mấy cũng không dám phiền đến các cô. Cha mẹ anh em có lẽ lúc ấy phải khuôn củi, đập lúa, sàng gạo hay cuốc đất làm vườn nhưng các cô thì vẫn tự-nhiên ngồi lơ-dăng đan khâu và vui-vẻ truyện trò cùng với các cậu bạn giai.

Cha mẹ các cô rất chiều quý và để các cô được tự do kén chọn lấy người chồng xứng-dáng. Giáo - dục của người Thổ đối với con gái thật quá dễ-dàng thỏa đáng sự hôn-thê các cô cũng được tự quyền. Nhưng cũng khỏi vì thế mà các cha mẹ mất quyền gả bán và lơ-dăng với cuộc đời trăm năm của các con gái. Các cha mẹ chẳng phải lo của hồi môn cho con gái và lại đi nhận nào tiền,

nào gà, lợn, gạo, và cậu con rể phải đến ở rể làm ăn đền ân ba bốn năm giời nữa.

Các nhà có con gái lấy chồng là một niềm vui-vẻ nhất và là một mối lợi to đưa đến.

Khi cô gái Thổ đã đi lấy chồng, ta chờ vội thổ dài tiếc cho đời xuân trẻ đã qua.

Tuy đã lấy chồng và người chồng đến ở rể làm ăn vất-vả khó nhọc để trả ân cha mẹ cô, nhưng cô vẫn được nhàn rồi.

Chồng cô có khi đến ở rể làm ăn vất vả hàng 3, 4 năm. Trong 3, 4 năm ấy nào phát nương, giốn cỏ làm nhà cho bố mẹ vợ thế mà chàng lại phải lo tính nuôi nấng lấy đôi lợn, con trâu, sắp sửa lấy ít đồ ăn thức dùng để một mai vợ đẻ con và đã giả ơn cha mẹ được chút đỉnh thì mình thoát nạn đi ở rể mà ra ở riêng.

Trong thời kỳ ấy các cô vẫn nhàn rồi nhớn nhor rất trâu vào rừng tụ-hợp cùng các bạn để truyện gẫu hay khâu nốt mấy bộ áo chàm sẫm mùi bằng vải giầy để dành.

Nhưng rồi thời kỳ xuân thắm của các cô cũng phải hết khi các cô đã có con và đôi lợn nuôi đã mập, ngôi nhà chồng cô cất để giả ơn cha mẹ cũng đã xong.

Lúc ấy các cô mới dần dần bước vào đời gian-lao vất vả của một người vợ, người mẹ.

Nhưng phần nhiều các cô gái Thổ đã thoát được một đoạn đời khắt-khe cực - nhọc nhất : Đời đi làm dâu.

THANH-XUYỀN

Những ngày thu

Em đã thấy thu sang,
Ngàn cây chớm sắc vàng.
Em nghe hơi may lạnh,
Lặng thắm trong tâm can !

Em đã hiểu ý thu,
Trải xuống bao xương máu,
Như đục người cô-nữ
Đan áo rồi chinh-phu !

Em trách gió thê lương,
Thổi thu tới phồn hương,
Thắm hồn người cô-phụ,
Reo ngàn sợi tơ vương !

Em ngắm lá thu rơi,
Bên hiên rụng tới-bời.
Có cô em bé nhỏ,
Ngây thơ nhất tung chơi !

Cô em có hay đâu ?
Đấy là cánh thơ sầu,
Của bao nhà thi-sĩ,
Mượn để khóc tặng nhau !

Octobre 1939

BÙI-THỊ-LỆ-HẢI

Giới thiệu sách báo

Đàn-bà nhận được :

1-) Cuốn Tộc-ký Việt-Nam của ông Nguyễn- hành-Thỉnh do Việt-nam văn-đoàn xuất bản giá 0p.80.

2-) Cuốn Images D'angkor của ông René Hoàng-Cừ, viết bằng Pháp-văn. Tác giả kể những điều trông thấy và những cảm tưởng khi viếng Đền-Thiên Đế-Thích.

Xin cảm tạ, và giới thiệu 2 cuốn sách đó cùng đọc giả.

Hanoi, le 6 Octobre 1939

MINH TẠ LƯƠNG Y

Tôi có một người con giai tên là Trần-xuân-Bí 14 tuổi, bị phải ô-tô của ông Hébreau ở phố Tràng-Thị (Rue Borgnis Desbornes) Hanoi, đâm phải con tôi hồi 4 giờ chiều ngày 7 Aout 1939 ở Bd Rollandes Hanoi, con tôi bị gãy cái mấu xương hông, và vỡ xương gò má chúng tôi tìm thầy thuốc đã nhều, nhưng đều vô hiệu, sau có nhờ lương y tên là Nguyễn-tổng-Nhấp ở làng Khương-Thượng tổng An-Hạ, huyện Hoàn-Long, tỉnh Hadong, nay đã dọn ra ở số 24 Sœur Antoine prolongée hàng Bột) cách nhà tôi Tiểu-Nhi độ 100 thước tây, ông chữa cho con tôi lành mạnh như thường, vậy có mấy lời cảm ơn ông.

Signé: Trần-xuân-Tân Mercerie
81 Rue Paul-Bert Hanoi.

Cours Particuliers

(PAR GROUPES DE CINQ)

Cours de Préparation au Brevet Elémentaire
(En 2 ans pour les élèves pourvus ou non du C.E.P.C.I.)

Leçons particulières de Français
(Section spéciales pour jeunes filles)

demandes à M. PHAM-TAT-DAC

N° 113, Henri d'Orléans (en face de la maison Demange)

NGỌC THẠCH

KHÔNG MỘT THỨ TRANG SỨC NÀO
THANH LỊCH CAO QUÝ BẰNG

vòng ngọc
thạch
từ 10 \$ 00
một chiếc



chuỗi hạt
ngọc thạch
từ 15 \$ 00
một chuỗi

Xin hỏi nơi:

M^{me} BANG-DUONG

née *Thuy - An*

HANOI - 76, WIELE - HANOI

Đại lý của một nhà bán ngọc
lớn ở Hong-Kong Giá rẻ hơn
mọi nơi. Có giấy nhận thực.

KHÔNG LẤY TIỀN

TÔI XIN CHỈ GIÚP CHO AI
MẮC PHẢI bệnh Trĩ, ĐÃ
DÙNG NHIỀU THỨ THUỐC MÀ
KHÔNG LÀNH một thần-
phương ĐỂ TRỊ DỨT NỌC
CHỨNG TRĨ, mà không tốn
tiền bao nhiêu (ĐÀN ÔNG
NHƯ ĐÀN BÀ CÓ THỂ TIN
CẬY SỰ KÍN ĐÁO CỦA TÔI).
CAM-ĐOAN ĐÂY KHÔNG PHẢI
MỘT LỜI QUẢNG-CÁO THUỐC.

Gởi thư và kể bệnh trạng cho:

M. NGUYỄN-XUAN-HOA
26 — Route Coloniale — 26

Nhatrang

(Nhớ kèm tem để trả lời)

TÂM HỒN PHU - NỮ

(Tiếp theo trang nhất)

họ sáng tạo ra các công-nghiệp vĩ-
đại để lưu lại hậu thế.

Người đàn-bà chỉ lúc nào sinh-
nở mới có cảm-giác rõ-rệt là mình
sáng tác. Vì thế người đàn-bà
lúc nào cũng cực-cung tận-tụy
với người yêu, hi-sinh cho người
yêu có khi cả tính-mệnh mình
nữa. Vì thế tâm-hồn đàn-bà cùng
với lòng vị-tha lại kèm thêm ba
đặc-điểm nữa: trực-giác để mà
hiểu biết cho nhanh, dục-vọng để
mà yêu cho hăng-hái, động-tác
để mà nhiệt thành làm việc. Đặt
trung-tâm-điểm đời mình vào
người khác mà không hiểu người
ấy, không yêu người ấy, không
hi-sinh vì người ấy thì làm sao
được?

Đàn ông lại không thế. Họ
không sáng-tạo bằng cơ-thể được,
nên họ dùng tay họ, tim óc họ mà
tạo ra sự-nghiệp để lại về sau, vì
thế nên họ vị-kỷ, nghĩa là lấy
mình làm trung-tâm-điểm cho
đời mình. Họ chỉ hành-dộng theo
lương-trí của họ để đạt được cái
điều ham muốn: công danh, phú-
quý, oai-quyền...

Nỗi khổ tâm gây nên bởi lòng vị tha

Lòng vị-tha ấy khiến đàn-bà
gặp nhiều cách khổ tâm.

Lòng vị kỷ như bó đuốc soi
đường cho đàn ông. Họ không
cần ai giúp đỡ, họ khắc đi đến
mục-đích. Lòng vị-tha của phụ-
nữ như cái giây bìm-bìm, phải
có giàn mới leo được. Vì lẽ ấy
suốt đời đàn-bà phải nương tựa
vào đàn-ông. Xin chớ hiểu rằng
nương-tựa đây là sống nhờ, ăn
bám. Người đàn-bà phải luôn
luôn có một tâm-hồn đàn ông bên
cạnh để i-ô-vê, khuyến-khích, để
dùng cái lương-trí của họ bỏ
khuyết cho cái trực-giác của mình
(Đón xem phần thứ ba nói về
trực-giác của đàn-bà, so-sánh với
lương-trí của đàn ông.)

Đàn-bà phải cần đến đàn-ông
vì lẽ khác nữa. Những điều mong
ước của đàn ông là những điều
lợi thiết thực, có thể ước lượng
được. Họ lấy lương-trí mà vạch
lấy con đường để đi đến mục-đích

đời họ: họ nghĩ các mưu-kế, các
phương-pháp, các chương-trình
hành-dộng.

Đàn bà chúng ta lại khác. Yêu
người hay muốn được người yêu
không phải là một vấn-đề ước-
lượng được; không lấy lương-trí
mà tìm ra các phương-pháp để
thi-hành được. Yêu người nên ta
phải cần đến người, phải lụy
người.

Đàn ông mà siêng-năng, nhẫn-
nại, có thể đi đến sự giàu-sang,
danh-giá được. Đối với đàn bà,
sinh trước hay sinh sau, vào thời
này hay thời khác, gặp ý-trung-
nhân sớm hay muộn: tất cả những
cái ấy là sự rủi-may định-đoạt
được hạnh-phúc của mình. Chúng
ta không thể tự-phụ dùng tài-
năng, nghị-lực, mà chiếm, một
cách trực-tiếp, lòng yêu của
người xung-quanh, nếu chính
những người ấy không sẵn có
cảm-tình với chúng ta.

Không những thế mà thôi.
Những điều lợi thiết-tha của đàn
ông thường đi đôi với lòng nam-
muốn của họ. Họ thích ăn ngon,
ấy là vì lợi cho sức vóc họ. Họ
thích giàu-sang, danh-giá là vì có
lợi cho oai-quyền họ.

Trái lại đối với đàn bà, lợi và
lòng ham-muốn lại trái-ngược
nhau. Có con phải khổ vì con, thức
khuya, dậy sớm, trông nom săn-
sóc nó. Lợi gì? Khi còn là con gái,
ở nhà với cha mẹ, được quý-mến,
chiều-chuộng, thế mà phải bỏ gia-
đình mình, về một gia-đình khác.
Lợi gì? Đi tìm những kẻ ốm đau,
nghèo-khổ, để mà khuyên-giải,
chăm-chút. Lợi gì? Chỉ bỏ hại cho
sức khỏe, chứ có giàu sang thêm
hay danh-giá thêm đâu?

Ấy thế mà chúng ta vẫn vui
lòng hi-sinh, chỉ vì lòng vị tha
thôi.

Đàn bà lại còn gặp cảnh khó xử
này nữa. Lòng ta tràn-rập sự
yêu-đương: yêu chồng, yêu con,
yêu cha mẹ, bạn bè v. v... Làm
thế nào mà dung-hòa được cả bấy
nhiều mối ái-tình? Nhiều bạn gái,
chẳng phải vì yêu con, trông-nom
nó quá, không còn thì giờ mà
săn-sóc đến chồng ư?

NẾU CÁC NGÀI MUỐN NUÔI CON MÀ KHÔNG
PHẢI LO NGẠI GÌ NGHĨA LÀ CÓ NHỮNG
ĐỨA TRẺ LÀNH MẠNH, VẠM VỖ, XINH XẸN
THÌ CÁC NGÀI NÊN NUÔI TRẺ BẰNG
THỨ SỮA TỐT HƠN HẾT LÀ SỮA :

MONT BLANC

CỦA NGƯỜI PHÁP ĐÃ CHẾ TẠO RA



DENIS - FRÈRES

HANOI — RUE PAUL-BERT — HANOI

Đàn ông lại khác hẳn. Họ có thể yêu nhiều thứ trong một thời kỳ mà không hề xung-đột với lòng họ hay với người khác.

Nhưng đây mới là điều khó-khăn nhất cho đàn bà. Người sống quanh mình ta và được ta yêu, thường thay-đổi luôn; các điều mong - ước của họ không phải là bất di bất dịch. Cho nên chúng ta cần phải mềm-mỏng, biết luôn luôn tùy thời mà hợp với người.

Người thanh-niên sắp lấy vợ, ước-ao vợ mình là người ngây-thơ, có tâm-hồn thi-sĩ để tô-điểm cuộc đời sau này. Cũng người ấy, lúc lấy được vợ rồi, chỉ do-ước vợ mình là một người nội-trợ đảm-đang khéo-léo, trông nom cửa nhà, chồng con cho chu-đáo, chứ không thiết những sự mơ-màng, lãng-mạn ngày xưa nữa. Ái-tình chỉ là một đoạn trong con đường đời của đàn ông thôi; đi hết đoạn ấy, họ dừng lại được, nhưng chúng ta, đàn bà, ta không thể làm như họ được.

Lại đến lúc có con-cái. Ta trông nom nó từng ly, từng tý, không dờn nó ra một phút. Vài năm sau, lúc nó khôn lớn lên, nó không muốn và không cần ta săn-sóc nó nữa: nó muốn sống cuộc đời của nó, nó muốn ta đừng làm bận nó nữa. Thế mà phụ-nữ chúng ta ra đời với cái thiên-chức là dìu-dắt con cái, ta chịu sao được sự gián-đoạn không định trước ấy?

Kết-luận

Đó là những cảnh khổ-tâm của đàn bà. Tình cảnh ấy không phải là luật-lệ của người ta đặt ra, không phải là sự bất công của đàn-ông: nó là do cái thiên-chức của đàn-bà tạo nên đó.

Một người cha yêu quý con gái mình, hiểu rõ nỗi khuất khúc của tâm-hồn con thường lo sợ cho tương lai của con. Lo sợ phải đâu vì thấy pháp-luật không cho con gái mình nhiều quyền-lợi để chống lại với sự áp-chế của đàn-ông. Lo vậy vì người cha đã hiểu bọn đàn-ông. Người mẹ biết rằng con gái mình sẽ thất vọng vì nhìn người yên qua mộng - tưởng. Người cha biết rằng đàn ông sẽ rầy vò trái tim con mình, thấy nó ngây-thơ tự tin mình quá, thì bảo là kiêu-hãnh, thấy nó hành-hi vi không hợp lý thì cho là ngu-

ngốc, thấy nó yêu một lý-tưởng thì cho là vẩn-vơ, lãng-mạn.

Địa-vị của xã-hội có khác chỉ địa-vị của người cha — Cần phải hiểu rõ nguyện-vọng của đàn-bà mới tránh được nhiều sự không hiểu nhau vô ích, mới bớt được nhiều nỗi khổ tâm.

Bà LÊ-DOÃN-VĨ

MỘT CUỘC HỘI HỢP

GIỮA CÁC NHÀ BÁO VỚI ÔNG PETOT CHỦ HẰNG GIẤY ĐÁP-CẦU

Nhờ ông Caffa, một nhà buôn giấy có tiếng tốt ở Đông-Dương làm trung gian, ông Petot, chủ hăng giấy Đáp-cầu đã có cái nhĩ ý mời hết thầy các chủ báo chí ở Bắc-kỳ lên hội họp ở Đáp-cầu cách đây mấy bữa để giải quyết vấn-đề khan giấy hiện nay.

Sau khi đi coi các máy móc, ông Petot mời mọi người lên phòng khách và ngỏ ý ông định làm riêng cho các báo ở đây một thứ giấy để thay vào giấy ngoại quốc mà hiện nay không mua được trong lúc tình thế bất chắc này. Thứ giấy đó ông đã thử làm — ông có đưa mẫu cho chúng tôi coi. Kể nó không được tốt lắm và đối với giấy ngoại quốc, theo thời giá nó đắt gấp rưỡi, nhưng nếu dùng nó thì cũng không phải là không lợi. Giấy ngoại quốc không có thì chỉ có nó để in, để truyền bá và tiếp tục cái nghề nhật trình ở xứ này, và nếu dùng nó — đã hẳn là người làm ra nó có lợi — nhưng cũng giúp cho nhân công, và kỹ-xử này một phần lớn.

Những ý kiến ấy, ông Petot đã nhắc đến. Hiện các nhân viên và thợ thuyền nhà máy có tới 2.500 người. Ông Petot tỏ ý hết sức yêu mến và khen ngợi những người thợ Việt-Nam và có yêu cầu các nhà báo nên nói đến những sự thiệt thòi của họ đối với những phẩm hàm mà nhà nước hình như riêng với nhà máy Đáp-Cầu, tỏ vẻ rất nghiệt ngã.

Một bữa sâm-banh đã chấm hết cuộc hội họp ấy. Riêng đối với chúng tôi, chúng tôi sẽ thử cho in giấy đó coi, vì dầu sao mình cũng phải đề phòng trước cái nạn hết giấy.

T. B. ĐÀN-BÀ

Tuần - báo ĐÀN - BÀ
Tờ báo của mọi gia đình

MỸ - VIÊN AMY



RĂNG ĐEN RĂNG TRẮNG,
DA TƯƠI MỊN TRẮNG,
TÓC UỐN RUỘM MÀU,
SƠN PHẤN NƯỚC HOA,
SỮA NGƯỜI SỮA MẶT,
MÁY ĐIỆN ÂU, MỸ.

HANOI — 26, Phố hàng Than — HANOI



BỘT
PHOSCAO

LÀ MỘT THỨ ĂN
BỒI BỔ SỨC KHỎE

Những người yếu ớt, những người ốm mới khỏi, những người già cả, nên dùng bột PHOSCAO, vì ăn rất bổ và dễ tiêu

TRƯỚC KHI MUA ÁO CHO CÁC EM THÌ CÁC BÀ NÊN LẠI XEM ÁO
CỦA HIỆU VĨNH - LONG ĐÃ, vì CHỈ CÓ HIỆU VĨNH - LONG
LÀ CÓ SẴN NHIỀU KIỂU ÁO MỚI LẠ, CHƯA CÓ AI LÀM QUA

VINH - LONG

53 Rue de la Citadelle, Hanoi **53**
Liền cạnh Cinéma Olympia

QUẦN ÁO CON-NÍT VĨNH-LONG BÁN SỈ KHẮP CÁC NƠI



Ai cũng nên mua thử một bức
mành trúc
của hiệu

Roystor

6, RUE DE LA MISSION - HANOI

HIỆU ẤY CÓ XƯỞNG CHẾ
TẠO CÁC THỨ MÀNH MÀNH
Y - MÔN

DIỀM - MÀN

CHẤN-PHONG

Bằng trúc sơn đủ các màu rất
bền và rất mỹ thuật, sáu bằng
-:- giấy thép không đứt. -:-
Ai muốn kiểu nào cũng được,
thì sẽ thấy vừa được tiện lợi
-:- mà lại rẻ tiền. -:-

QUÊ - HIÊN

Số 26, phố Hàng-Bò. — Hanoi

CHUYÊN ĐÓNG GIÀY PHỤ-NỮ

CÁC BÀ, CÁC CÔ MUỐN CÓ
ĐƯỢC GIÀY BỀN, MỸ-
THUẬT, NHÃ... XIN MỜI
LẠI HIỆU QUÊ-HIÊN SẼ
-:- ĐƯỢC NHƯ Ý -:-

LÀ TRĂM THỨ BỆNH CỦA TRẺ CON
ĐỀU BỞI CHỨNG CAM-TÍCH MÀ RA
CAM-TÍCH-TÁN ĐẠI-QUANG



là thứ thuốc để trị bệnh cam
tích rất nên công hiệu, các bà
nuôi trẻ nên cho nó uống luôn
thứ thuốc cam này, thì đứa trẻ
sẽ được qnang năm vô bệnh,
hay ăn chóng nhón, mạnh khỏe
vui chơi trong gia đình sẽ được
vui vẻ đầm ấm. Cam-tích-tán
Đại-quang là thần hộ mệnh của
trẻ con. Tất cả các thứ thuốc

cam, chỉ có Cam-tích-tán Đại-Quang là hay hơn
hết. Mỗi gói giá 0\$10. Các bà có mua, xin nhận kỹ
mỗi gói thuốc đều có chữ « ĐAI-QUANG » và hiệu
CON BƯỚM thì mới khỏi mua nhầm thuốc giả hiệu

Đai - Quang

DUỘC - PHÒNG

Số nhà 23, Phố Hàng - Ngang — Hanoi

Có ô-tô đi bán chiều hàng và có đại-lý khắp các nơi

Các hàng tơ lụa đã nêu những
tấm biển có đề chữ to tướng
« Hàng mùa đông mới sang ».
Và các bạn gái đom đàng vội
vã đi lựa hàng rét, mặc dầu
trời mới cuối thu còn ấm áp
lắm ! Nhưng phòng xa trước
là hơn, các bạn nhất là về vấn
đề y-phục có khi « một » sang
năm, mà năm nay người đã
nghĩ đến trước rồi. Vậy thế
nào thử theo các bạn đi xem
các bạn thích gì về những hàng
của mùa đông năm nay ? Trước
hết lo chọn hàng may áo man-
teau vì từ khi cái áo manteau
không còn làm cho bất cứ
người đàn bà nào cũng thành
« me tây » nữa thì cái áo man-
teau đã trở nên bộ phận quan-
trọng nhất của chúng ta. Năm
nay chẳng có mấy thứ hàng
lạ, quanh quẩn lại cũng dạ mọi
màu uniastakan và các màu
sắc cũng như năm ngoái mà
thôi. Quên năm nay có thêm
thứ la ne fantaisie nhiều màu
ô vuông (quadrille) và tôi thấy
nhiều bạn lưỡng lự trước thứ
hàng này nửa muốn may nửa
không. Tôi quả quyết khuyên
các bạn chớ có may. Đầm họ mặc
được thứ laine fan aisie ấy vì
họ có cái thân thể toan mỹ cao
nhón, da họ lại trắng còn chị
em mình dù đang cố luyện tập
thể dục chúng ta vẫn còn
mảnh khảnh khó mặc hàng có
ô vuông hay dòng dọc ngang
bằng sô ngay, nó làm cứng
ngắc người đi, Hai nửa những
hàng ô vuông ấy màu rất tươi
không thể dùng trong lúc đại-
hàn được chỉ có thể dùng
trong những buổi trời đông

tươi sáng có nắng ấm. Vậy
càng bất tiện cho những bạn
chỉ có thể may một chiếc
manteau trong vụ rét mà thôi.
Chính ra đầm họ cũng không
dùng hàng laine fan aisie để
may manteau, họ chỉ may
Trencoat mà thôi Thứ áo
Trencoat mà không bao giờ
chị em mình có thể mặc được
với cái áo dài « quốc phục »
bởi lẽ rất giản dị là nó chỉ
buông đến đầu gối. Về kiểu áo
manteau các bạn chớ nên nát
óc lựa chọn nhưng kiểu cầu
kỳ rườm rà không xứng với
con người lịch sử. Trang nhã
là giản dị các bạn nên nhớ
Còn áo giải. Ôi thôi ! Các bạn
có hàng trăm thứ để lựa chọn
đấy. Người ta bảo nhưng the
hết thời ời, nhưng ý riêng tôi
chẳng bao giờ nó hết cả. Một
thứ hàng mềm mại thế, dịu
nhuộm thế, óng ả thế, mà hết
thời sao được. Nó là « bông
hoa muôn năm tươi » trong
rừng tơ lụa đấy. Còn màu sắc
chưa biết màu hoàng hậu năm
nay là màu gì ? Tôi nhủ các
bạn rằng ở Nam năm nay cái
màu được các thiếu nữ dùng
nhiều là màu xanh và vàng,
màu binh phục. Bởi lẽ gì chắc
các bạn cũng hiểu.

Chấm hết bài, Thông tin này,
muốn nhắc các bạn đến đôi
bí tất. Có một điều các bạn
thường quên là màu bí tất
trắng chỉ các bà già người
bệnh và nữ học sinh mới dùng
mà thôi. Những người đàn-bà
lịch sự chỉ nên dùng các màu
da chân đen gio v. v.

Người THÔNG-TIN

MỘT LĨNH HỒN

XXXIII

CHUYỆN GIẢI của THU THU

Rồi Vân lật đật chạy xuống bếp một lát, Vân bưng mâm lên, để trên bàn, hai mẹ con cùng ngồi vào ăn. Thanh không muốn ăn, nhưng nê Vân, gượng cầm đũa.

Hai tâm trạng trái ngược : Đối với Vân thì bữa cơm rau muống, cá kho cháy này là một bữa cơm ngon lành : lương tâm mình yên. Vân sung sướng, vẻ tự kiêu hiện ra nét mặt. Vân tự-nghĩ : « Thì như thế này còn hơn. Ăn cao lương mỹ vị mà toàn nhờ vào người, nhờ ở một nguồn gốc như nhuốc thì miếng ăn quả là miếng nhục. Mẹ con rau cháo, nuôi nhau, sống một đời thanh bạch, hoặc nếu được sống một đời dài các thì cái dài-các ấy phải tự tay mình gây dựng bằng một cách chân chính... »

Rồi Vân nghĩ lan man tới Di, tới các bà phước ở « nhà trắng », Như hơi cơm nóng bốc lên mặt, sự vui vẻ chùng cả người Vân.

Vân đã không phụ lời dạy dỗ của các bà phước, Vân tự cho mình là xứng đáng với Di, một tâm hồn cũng trong trắng như Vân.

Nhưng Thanh lại nghĩ khác. Thanh chán ngán hết cả rồi. Không phải vì chẳng có chi vừa miệng Thanh, mà Thanh không muốn ăn và cũng không phải gặp bước này mà Thanh ao ước cái đời xa hoa trước.

Ngay bây giờ, nếu có bà tiên nào—như các bà tiên mà hồi còn nhỏ, Thanh vẫn đọc ở trong truyện—cầm gậy « tầm xích » chỉ cái nhà lá này biến thành cái lâu đài, chỉ cái mâm gỗ có đĩa cá khê này biến thành một bữa tiệc linh đình Thanh cũng không mừng chút nào và cũng không thiết nữa. Thanh đã chán với mùi « sâm-banh », đã lợm với hơi thịt cá, Thanh đi tìm hạnh phúc ở trên đường đời, Thanh thất bại, càng đi càng thấy xa, chân

càng mỏi và bây giờ phải tự an ủi, tự bắt buộc mình làm một nhà hiền triết. Thanh chán đời, chán luôn cả mình.

Trái lại, Vân mới bước chân đi, lòng ham muốn còn bằng bột trí cả quyết còn bằng hái, Vân đi đến cái địa vị của người đạo đức một cách tự nhiên, vui vẻ.

— Kia, má không soi cơm đi, con ăn gần hết 2 bát rồi mà má chưa hết một.

— Má còn hơi no no.

— Vậy sao má không bảo con? giá đề chút hãy ăn thì có phải vừa vặn má đói không?



— Nhưng má ăn cũng ngon...

Rồi Thanh đề bát cơm xuống mâm, chan đầy nước rau muống vào, vắt qua mấy giọt chanh, cứ thế lừa cho hết.

Những hột cơm không khác những hòn đá sỏi, nó lăn ở trong miệng, nó chôi vào cổ họng, xuống tới đâu, Thanh thấy hơi đau đau tới đó.

— Má đưa con sỏi cơm nào.

— Thôi đề tôi có hàng cháo má sẽ ăn.

Vân biết mẹ buồn, không giám ép. Đã nhiều lúc trong bữa cơm, Vân muốn nói với mẹ : « má ơi, con cho cái đời rau cháo này con hơn » nhưng Vân sợ làm tủi mẹ, Vân lại thôi. Vân đã chửi tự nhủ : « phải làm cách nào cho

vớt thành cái tấm đưa cho Thanh : « má tạm sửa cái tấm này, con đi chợ, quên không mua tấm. »

Thanh mỉm cười :

— Ở chợ người ta không bán tấm vớt sẵn đâu con ạ, mai con có đi, con mua lấy một ống tre, về mình chẻ lấy.

— Quái, thế trước thằng bép nó mua những hộp tấm ở đâu ! Tấm đựng trong cái hộp giấy. Hay là con làm ?

Thanh ngẹn ngào trả lời :

— Không, con không làm. Tấm ấy bán ở hiệu, chứ không bán ở chợ. Hai hào một hộp.

Lúc ấy Vân mới hiểu sự bỡ ngỡ của mình.

Gió bắc buổi chiều thổi mỗi lúc mỗi mạnh. Trời u ám. Những đám mây chạy vội vàng ở giữa không trung. Bóng tối từ dưới đất đùn lên, nhuộm cảnh vật một màu mờ mờ sấm sấm.

Vân thu dọn ở dưới bếp đã xong. Chung quanh nhà Vân, các người thợ, hoặc những người buôn thúng bàn bưng đã trở về. Tiếng gọi sào sặc. Tiếng cười nói rộn-ràng. Tiếng chửi rủa âm ỹ. Tiếng người đàn bà ở cạnh nhà Vân to nhất :

— Đã biết mà ! Sáng ngày gánh gánh hàng ra ngõ biết ngay ! Gặp ngay con « khi gió, con đồng lẩn » con « thờ tả ».

Tiếng khác hời, có lẽ là tiếng người chồng.

— Ai ?

— Con « ba Đét » chứ ai. Hôm nào gặp nó cũng thế.

Ế sung, ế sửa ra. đã bảy tám giờ mà mới bán được ba xu ! Sau phải lấy năm giấy « đốt vía » mới kha khá.

— Thế còn hay hết ? — Vân tiếng người đàn ông nầy hỏi.

— Còn đến hơn một hào chỉ, đấy, bố con lấy ra ăn nốt đi, kéo đề mai th u mất.

Rồi họ còn chửi nhau, vì ăn chịu không trả tiền, họ còn mắng nhau, họ vắng những câu tục tĩu, có câu Vân không hiểu, có câu Vân hiểu, thành thử Vân có lúc bị đỏ mặt không đâu.

Nhưng một điều Vân không nhận xét thấy — mà có lẽ từ nhỏ đến bây giờ Vân mới nhận ra, là họ khổ sở một cách lạ. Cứ bằng vào những câu chuyện và những tiếng nói mà Vân nghe tiếng thì đồ đồng, người nào kiếm nhiều

mẹ dứt hẳn với cái đời truy lạc trước, không nghĩ gì tới nó nữa»

Ăn xong, Vân ngoan ngoan đi lấy nước uống cho mẹ, và lấy cái que diêm, bỏ đầu có thuốc đi,

nhất cũng chỉ được vài hào một ngày, thế mà nào vợ chồng, nào con cái, lại còn tiền thuê nhà cửa, tất cả ngần ấy thứ tiền điều trông vào đấy.

Vân không tưởng kiếp sống của người ta lại lặt-dặt kham-khở tới thế. Vân chưa bao giờ biết giá-trị của một đồng hào, hay đồng bạc. Vân chưa phải lo tiền, chưa phải lo đến miếng ăn nên Vân cho hai cái sức « tiền » và « ăn » là những sự tầm thường, chớ nào có biết đâu chính hai cái sức đó nó chi phối cả đời của nhân loại.

Đã có một lần. Vân nghĩ tới giá-trị của tiền.

Lần ấy là lần Vân coi mẹ đánh bạc ở nhà đường quan Thánh. Vân ngồi cạnh mẹ xem thấy mẹ và mấy người đánh bài coi rẻ những tập giấy bạc quá. Trăm, nghìn chẳng kể vào đâu. Rồi thần thờ vào khoảng 2, 3 giờ sáng, những tiếng rao : « ai bánh tây ra mua » « ai giấy, dò » đã đem câu nghĩ này vào óc Vân : « Tội nghiệp, giờ này còn đi bán, được lãi là bao, bất quá vài xu ! Một đàn thời vút đi hàng chục, trăm, nghìn vút một cách vô lý, một đàn thì đi bòn từng xu, sao ở đời lại có những sự bất công tới thế ? »

Nhưng cái câu ấy cũng chỉ thoáng qua đầu óc Vân như trận gió nhẹ, nó không hấn vệt gì ở cái đầu ngây thơ ấy cả.

(còn nữa)

TIN BUỒN

Chúng tôi được tin bà hiền nội-trợ của ông Phạm huy-Lục chủ-nhiệm báo Annam-Nouveau tạ thế, vậy xin có lời chia buồn cùng ông Lục và tang gia.

ĐÀN-BÀ

MỘT QUYỀN SÁCH LẠ

Một quyền sách chưa từng thấy ở thư-viện Đông - dương là cuốn « ĐÁNH MÁY CHỮ » dạy trong một tuần lễ biết đánh nhanh, dùng được cả 10 ngón tay và không cần phải nhìn vào máy.

Tác-giả : Vũ-Thị LỆ-DUNG. Giá 0\$20.

Bán tại trường Vũ-Khuê, 1 Av. Général hoBict Hanoi.



Củ cải nấu chim ngói

Chim ngói chặt làm bốn, ướp muối tiêu, cho vào chảo rán vàng, khi rán chim song lấy ra, cho củ cải non chẻ hai vào chảo rán hơi vàng lấy ra — Thêm vào chảo một thìa mỡ, với một thìa bột mỳ, để nhỏ lửa cho bột mỳ thành màu vàng tươi, sẽ đổ vào chảo một bát nước dùng, nếu không có cho nước lạnh cũng được. Chút nước sauce sang nôi có nấp, cho chim vào nấu trước chừng chim gần mềm sẽ cho củ cải vào sau (nếu có thể cho vài chục củ hành ta nấu lẫn với củ cải càng ngon) gập mùa cà chua nên làm sốt cà chua. Có thể nấu củ cải theo cách này với chân dỏ, vịt, thịt bò tùy ý. Nấu vừa được, đừng để nước nhiều. Phải cần cho thịt nấu thật mềm, đây nấp kín, lửa nhỏ vừa vừa.

Củ cải sào cá chua ngọt

Củ cải chẻ hai thái xéo. Mướp, nấm hương, măng chua, cũng thái như vậy. Hành tây để sẵn. Cá quả (cá lóc trong Nam) lạng lấy rạc hái miếng.

Nhắc chảo để thật nóng cho mỡ sôi cho hành tây và cá vào sào trước lấy ra đĩa. Đoạn cho củ cải vào đảo độ năm phút sẽ cho măng, mướp, nấm vào sau. Lấy một cái bát, cho vào bát ba thìa to mắm, một thìa đường, một thìa nước mắm, một thìa vừa bột mỳ, hai thìa nước lạnh. Đánh cho đều đổ vào chảo. Lúc ấy sẽ cho cả vào đảo đều, súc ra đĩa. Theo cách này có thể sào chim hay thịt bò cũng được.

Củ cải sào thịt lợn

Thịt vai thái chỉ, một bìa đậu phụ rán vàng, mướp củ cải thái chỉ. Hai xu miến (trong Nam gọi bún tàu) sắt ngắn. Nhắc chảo lên bếp, cho vào chảo hai thìa mỡ, mỡ sôi cho nửa củ hành tây thái nhỏ sào với thịt, đoạn cho củ cải vào sào, chừng nào củ cải mềm sẽ cho miến và đậu phụ. Nêm nước mắm.

V.Đ.

Alicuits d'abatis de volailles

Lấy cánh, chân, đầu, cổ và xương gà. Rán vàng với mỡ, nếu có mỡ gà càng tốt. Khi thịt vàng, lấy ra, cho luôn vào chảo mỡ rán thịt nửa kilo carotte cắt khoanh, giầy độ ba phân tây và vài chục củ hành ta một quả cà chua, một thìa bột mỳ. Rán cho carotte và hành hơi vàng, lại đổ cả thịt vào nôi. Cho vào nôi một ít nước. Vừa xấp-xấp với thịt. Nấu nhỏ lửa trong 1 giờ rưỡi. Khi gần ăn — cho vào nôi ba mươi quả olives đã lấy hạt và rửa hết mặn — đun trong 15 phút. Nêm tiêu, muối, lá thơm.

Bạn hãy đưa tờ báo này cho người quen của bạn đọc.



KHÁCH SÔNG HU'ONG

(Tiếp theo trang 2)

Sầu vũ-trạ với hận lòng không tin,
Mất dương xa mà mờ-mịt khôn cùng,
Bạn với người nào biết nỗi buồn chung
Khi chia rẽ với nỗi niềm cay-đắng.

Lúc say mê ai cũng thềm đem tặng
Cả tâm-hồn cùng nắm máu tình tươi,
Nào biết đâu lệ chứa tro g của cười,
Và ân-ái là nỗi lòng đau-khổ.

Nhưng bạn ạ ! ái-tình và phận-số,
Ai cả gan nào dò-linh, suy-tưởng?
Với nhau đây mai mối đã chia đường,
Đề đưa đám tâm-hồn trong băng giá.

Tình thế đó,, bạn thấy gì khác lạ,
Muôn vạn người ruồi ngựa chẳng
dừng chân ;
Vương heo-may trăm lá đồ một lần,
Rồi cũng thế : trên vệ đường hôi, úa.

Bạn từ đây, muốn đi đường nhưng lựa,
Sống với đời trong những phút êm
đềm ;
Dẹp sầu-tư mong ngày sống vui thêm
Gác rò-dại để tránh vòng cạm-bẫy.

Băm sáu ngàn ngày không là mấy,
Kiếp nhân-sinh chỉ giấc mộng mau tàn
Nếu người ta không muốn vương
gian-nan,
Hãy dẹp buồn, bước lên đường
« đại-lộ ».

Nơi hoa mộng tràn đầy, tôi ái-mộ,
Bạn biết không? tôi quyết cứ xông vào,
Gieo hồn si lên muôn áng mây cao,
Trong cánh gió, trong giấc tiên huyền
diệu,

Vì tôi đây, có cây đàn muôn điệu,
Ca muôn màu quen lạ của trần-gian,
Theo gió mây làm bạn với cung hằng,
Và sương cuối là bạn tình lúc sống.

Đó vũ trụ, trai ân-tình, trong mộng,
Mà lời thơ là điệu-ngọt, mê-say,
Là tâm-tình ân-ái lúc giải bày
Bao nông nỗi mến thương cùng non
nước.

Ôi người sống không gêu nhiều sao
được !
Này bạn ơi ! kia đó núi, đây sông,
Hãy hôn đi, trong cánh gió mơ-mộng.
Muôn vẻ thắm và lạ-lùng khoe sắc.

Nói ra đây lòng tôi không thắc mắc,
Đời không vui hãy tạm sống xa đời,
Tôi thả hồn lên muôn áng mây chơi,
Và quyết mãi tìm thơ trong tiếng gió.

Thôi bạn ạ ! tình tôi là thế đó,
Không nhớ thương, không cực nhọc,
lụy phiền.
Nếu bạn bảo : « yêu chi kiếp tình điên,
Tôi dám nói : « Bao lòng đừng kiêu
chế ».

Huế octobre 1938
Em LINH

Pin « CON RÔNG »

CHẾ RIÊNG CHO CÁC
THUỘC - ĐỊA, LÀM TOÀN
BẰNG VẬT LIỆU CỦA PHÁP

ĐÃ TỐT LẠI BỀN LÂU

Bán tại :

TẤT CẢ CÁC HIỆU LỚN

LIN - YE

1, Ruelle Jules d'abbadie

HAIPHONG

社 行



國 中

China Travel Service

BUREAU DU TOURISME CHINOIS

MAISON FONDÉE EN 1923

Siège Social: 6 Quéens Rd C. Hongkong

Agences et Hotels dans toute la Chine
Singapore, les Etablissements des Détroits

Agence de HAIPHONG

28 Bd Amiral de Beaumont

Téléphone : 284 & 144

Agence de HANOI

58B Route Mandarine

Téléphone : 211

Adresse Télégraphique : CHITRAVEL

CENTRE MÉDICAL DE HANOI

NHÀ THƯƠNG NGŨ TRẠM

167, Boulevard Henri-d'Orléans — Téléphone : 772

CONSULTATIONS ET CLINIQUE

Docteur LUYEN

Docteur CHUONG

INSTALLATION MÉDICALE MODERNE POUR TRAITEMENT

—:—

(Rayon X. traitement électrique)

—:—

CHAMBRES POUR MALADES AVEC TOUT CONFORT

101-102

103-104

105-106

107-108

109-110

Tuân - Báo - Dân - Bà

[illegible]

FÉVRIER

1^{er} jour du 1^{er} mois de Canh-thin

A large, bold, black number 8 with a white vertical bar through the center, serving as a logo for the 8th Annual event.

JEUDI

S^e IRMA

大月正

Kiến : Mậu-dần — Sóc : Tân-tị

一初

THỨ NĂM

Ngày Tân-tị : H. Kim S. Đầu Tr. Bể

TẾT NGUYÊN - ĐÁN

Năm Canh-thìn đại-lợi Đông-Tây, bất-lợi Nam-phương, Hỉ - thần Tây-Nam, Quý - Thần Tây - Bắc, Tài - Thần Đông ghé Nam — Xuất-hành nên đi giờ : Sửu, Mão, Tí, Tuất sẽ gặp được sự tốt.

Không vong : giờ Dậu, giờ Hợi, không nên đi.

Vua Lê-trang-Tôn (đức chúa chỏm) do ông Nguyễn-Kim sang Ai-lao đón về, lên ngôi hoàng - đế, đổi niên - hiệu là Nguyên - Hòa (1538)

[illegible]